



**Ông Lê Văn Trung (1876 - 1934)**  
Thánh danh  
**QUYỀN GIÁO TÔNG LÊ VĂN TRUNG**  
(Nữ soạn giả Nguyên Thủy)



Đêm 30 tháng chạp Ất Sửu (dl: 12-02-1926) THẦY cho ông Lê Văn Trung thi:

*Đã thấy ven mây lộ mặt dương,  
Cùng nhau xúm xít dẫn lên đường.  
Đạo cao phó có tay cao độ,*

Gần gũi sau ra vạn dặm trường.

(Thăng)

## I- Phần Đòi: Thượng Nghị Viện 1-Tiểu sử Đức Quyền Giáo Tông (Diệp Văn Kỳ viết)

Ông LÊ VĂN TRUNG, người hạt Chợ lớn, con ông Lê văn Thanh và bà Văn Thị Xuân, sanh tại làng Phước Lâm, tổng Phước Điền Trung, trong năm 1875, sanh ra được vài tháng, thì ông thân của Ngài tạ thế. Tuy là sớm phải gặp cảnh mồ côi cha, song cũng nhờ nghĩa phương của một bà Từ mẫu nên việc học vấn của ông cũng tuân tữ theo trình độ trí thức mà thăng tiến.

Năm 18 tuổi, nhằm ngày 14 Juillet 1893, thì ông đã được bỏ vào ngạch thơ ký Chánh phủ Nam Kỳ. Sau lại từ chức, ra tranh cử Hội đồng Quản Hạt quận nhì (Gia Định, Chợ lớn, Tây Ninh, Thủ Dầu Một, Bà Rịa, Cap-St-Jacques) Ông thường nhắc việc này mà nói: *Cái ma lực buộc người hay có xa vọng về chánh trị nó mạnh lạ thường. Tranh cử lúc đó còn phải tốn tiền hơn bây giờ xấp trăm, xấp ngàn. Vậy mà tiền không, thế lực nó có, thì tranh cử cái gì, mà Tôi cũng xin thôi việc quan đặng ra tranh cử ?*

“Người ta là con vật chánh trị!” Văn sĩ xưa nào đã nói như vậy ! Ông đắc cử Nghị viên Quản Hạt lần I năm 1906. Thế thường Hội Đồng Quản Hạt là cái máy ghi chép “đít-cua” thì đáng lẽ ông cũng theo thường “quì quì, dạ dạ” để xin “mày đai” Huyện hàm, khăn đất mà thủ lợi. Thế mà không, sau khi đắc cử, Hội Đồng mới nhóm một kỳ đầu tiên, thì đã gặp ngay bản dự thảo thuộc về “Lục hạng điền” của ông Outrey, quyền Thống Đốc Nam Kỳ, trình xin Hội Đồng phải thảo luận và thừa nhận. Ông và ông Diệp Văn Cương, Hội Đồng Bến Tre, đứng ra cầm đầu cho tất cả sáu ông Quản Hạt An Nam phản kháng lại bản dự thảo của Chánh phủ. Song, số Nghị Viên An Nam lúc bấy giờ chỉ bằng phân nửa số Nghị Viên Lang-sa, thì dầu cho có phản kháng kịch liệt thế nào, cứu cánh rồi cũng chẳng có kết quả. Tình thế chính trị như vậy mặc dầu, ông cùng các người đồng chí cũng chẳng chịu thua Hội Đồng Quản Hạt, với mười mấy lá thăm Langsa, vừa thừa nhận khoản thuế “Lục hạng điền” thì bên này, tất cả sáu ông Hội Đồng Quản Hạt An Nam đều gởi đơn từ chức. Đối với thái độ ấy, có lẽ ngày nay chúng ta chẳng lấy chi làm lạ. Song, nếu chúng ta thử tưởng tượng lại cái hoàn cảnh chánh trị cách 30 năm nay, thì dám làm như thế, dám phản kháng Chánh phủ một cách công nhiên như họ đã làm, thật là một việc đáng khen và không phải là không có chi nguy hiểm cho những người xướng xuất. Từ chức xong, tất cả sáu ông đều ra ứng cử lại và thấy đều được tái đắc cử. Trừ duy ông Hội Đồng Hoài, bị ông Bùi Quang Chiêu a phụ với ông Outrey xúi người bà con là ông Bùi Thế Khâm ra phá nên thất cử.

Hội Đồng Quản Hạt mà được trở nên một Nghị trường có nhiều ít thanh thế một đôi về chánh trị có lẽ cũng là nhờ vụ “Lục hạng điền” làm nước bước đầu tiên. Trong bước đầu tiên ấy, ông Lê Văn Trung lại là một người hướng đạo rất khẳng khái. Thế lực chánh trị của ông từ đó về sau mỗi ngày càng lớn thêm. Đối với cử tri, bây giờ tức là các Hương chức, ông là một người đã bảo thủ quyền lợi của nông dân điền chủ; đối với Chánh phủ, thì ông là một người trong những người mà các nhà đương đạo khó khinh thường. Nhờ thế lực ấy, nên trong năm 1911 ông mới hiệp sức với một vài nhà trí thức, quyền bính Sài Gòn, Chợ lớn mà khởi xướng được một vài việc rất mới mẻ có quan hệ mật thiết, ảnh hưởng lớn ở xã hội Việt Nam ngày nay.

*1-An Nam là chỉ người Việt Nam phân biệt người Pháp gọi ;à Lang Sa tức là Francais*

## 2- Tôi muốn nói về việc lập Nữ Học Đường:

Đương giữa buổi mà sự giáo dục của con trai, đàn ông, hãy còn phôi thai, cậu nào đậu được bằng cấp Thành chung là đã tự Thánh, tự Thần, xách đi cùng Lục tỉnh đăng kiếm vợ giàu; đương giữa buổi mà những anh chàng du học đem về được cái bằng cấp Tú tài, thì đã hô lớn lên một cách rất vinh diệu, tự đắc rằng mình quên hết tiếng An Nam; đương giữa buổi mà khắp cả cha mẹ trong nước đều công nhận rằng: Cho con gái có nhiều ít học thức là một mối hại lớn cho gia đình, cho xã hội; đương giữa buổi như thế mà đứng ra đề xướng Nữ học, xin lập trường Nữ học để dạy bên gái bằng như bên trai, có phải là một việc quá bạo gan chăng? Những người đề xướng có phải là những bậc tiên kiến chăng.

Bạo gan thật, tiên kiến thật, vì Chánh phủ lúc bấy giờ, như tuồng cũng cho việc ấy là một việc chưa hợp thời, lại trái với phong tục cũ kỹ của An-nam, nên chi tuy là không ngăn cấm, song cũng chẳng chịu xuất công nơ ra làm chi phí, mà chỉ để cho những người xướng xuất mở cuộc lạc quyền, góp của công chúng, cất lên được mấy tòa nhà đồ sộ mà chúng ta còn thấy ở đường Le Grand de la Liraye; tòa nhà ấy đã đào tạo ra biết bao nhiêu nơn tài trong nữ giới. Vậy mà nếu ai chịu khó lật cuốn sổ lạc quyền năm nọ ra xem, thì sẽ thấy ở dưới mấy lời tuyên bố có tên của ông Lê Văn Trung là người khởi xướng đứng kế phương danh bà cụ Tổng Đốc Đỗ Hữu. Trong một cái phạm vi chánh trị eo hẹp, dưới chế độ chẳng phải khinh thường mà đã làm được những việc tôi vừa nhắc lại trên đây, thời tuy nó chưa phải là những sự nghiệp của anh hùng, vĩ nơn, song thế cũng đủ gọi rằng khởi mang tiếng “quì quì, dạ dạ” là cái danh hiệu của phần đông trong mấy ông Hội Đồng, từ xưa đến nay, ở xứ này. Đó là sự nghiệp.

Còn công danh, nếu lấy theo nghĩa hẹp của nó và theo thể tình, thì ông Lê Văn Trung, Hội Đồng Quản Hạt, Nghị viên Thượng Nghị Viện, thượng thọ Bắc Đẩu Bửu Tinh, sanh tiền cũng đã từng có đủ công danh.

Nhưng, than ôi! Dầu cho những điều đó mà có thể gọi là công danh, sự nghiệp đi nữa, đối với người đã lấy lòng tín ngưỡng làm phương châm cho sự hành vi, lấy đức bác ái, phổ độ làm mục đích cho cái đời sống, thì công danh, sự nghiệp cũng chẳng nên nhắc lại làm chi. Và, trước khi đem thân phàm tục để nhờ “Con Mắt huyền diệu của Thầy” soi thấu, thì Ông Lê Văn Trung cũng đã lãnh đạm với công danh sự nghiệp ấy. Ba bốn tháng trước khi nhập Đạo, Ông Lê Văn Trung đã gửi đơn đề ngày 6 Octobre 1925 cho Quan Thống Đốc Nam Kỳ mà xin từ chức Nghị Viên Thượng Nghị Viện.

*“Mãi đến ngày mùng năm tháng Chạp năm Ất Sửu (28 Janvier 1926) ở Saigon, Đức THƯỢNG ĐẾ giáng cơ dạy hai ông Cư và Tắc, đem cơ vô nhà ông Trung (Chợ lớn, Quai Testard) cho “Ngài” dạy việc. Hai ông này lấy làm bợ ngỡ, vì thuở nay chưa hề quen biết ông Trung”*

### \*- Ông Lê văn Trung ngộ Đạo:

Tôn chỉ “Tam Giáo Qui Nguyên Ngũ Chi Phục Nhứt” Đạo Cao Đài từng giai đoạn bành trướng nên Tân Tôn giáo:

Từ 1920-1926 giai đoạn này cầu cơ thỉnh Tiên để học hỏi về vô hình, các đồng tử được phong là Đạo sĩ hoặc Tiên đồng. Thời kỳ này, Đạo thu hút nhân tài lãnh đạo Cao Đài về sau. Ông Lê Văn Trung cũng trong trường hợp những người thích nghe tiên tri, lời Thánh mà ngộ Đạo. Ngày 5-12-Ất Sửu (dl: 18-

1-1926) Đức Chí Tôn giáng cơ dạy hai ông Cao Quỳnh Cư và Phạm Công Tắc đem Cơ đến nhà ông Lê Văn Trung (ở Quai Testard) độ ông ấy.

Đức Hộ Pháp kể lại rằng:

*“Buổi nọ Ông Lê Văn Trung đang làm Thượng Nghị Viện. Hội đồng Thượng Nghị Viện chẳng khác bây giờ là một vị Tổng Thống đòi Pháp thuộc. Chức Nghị Viện lớn lắm ! Ông là người Nam làm đến bậc đó thôi; mà nghe ra Ông là người quá sức đời, Tôi và Đức Cao Thượng Phẩm không hạp chút nào. Tôi kỳ hơn hết, ý định không làm điều đó đặng. Khi chúng tôi ôm cái Cơ đến nhà Ngài đặng Đức Chí Tôn độ. Mục đích của chúng tôi là Đức Chí Tôn bảo đâu làm đó vậy thôi. Khi vô tới nhà thú thật với Ngài rằng chúng tôi được lệnh Đức Chí Tôn đến nhà Anh phò loan cho Đức Chí Tôn dạy Đạo. Ông biết Đấng đó hơn chúng tôi (là nhờ Đàn Chợ Gạo đã nói ở trên). Lo sắp đặt bàn ghế sửa soạn buổi phò loan rồi ông nhập môn. Trong nhà có một người con nuôi tên là Thạnh còn nhỏ tuổi. Hai cha con kiếm được cái Cơ, vái cầu Cơ. Khi phò loan thặng nhỏ ngủ, ông thì thức. Cơ chạy hoài. Ông hỏi thì Đức Chí Tôn trả lời, chỉ có hai người biết với nhau thôi. Từ đó ông mới tin Đức Chí Tôn”.*  
(ĐHP 13-10-Giáp Ngọ (1954))

Trong đàn cơ Đức Chí Tôn phán dạy:

Ngài đã phân rằng: Ngài đã sai Lý Bạch diu dắt ông Trung nơi đàn Chợ gạo đã lâu rồi. Đến ngày 21-1-1926, Đức Chí Tôn lại dạy rằng:

*“TRUNG, nhứt tâm nghe con. Sống cũng nơi Thầy, thác cũng nơi Thầy, thành cũng nơi Thầy mà đọa cũng nơi Thầy. Con lấy sự sáng mắt của con mà suy lấy”.*

*Thầy cho thi:*

*Một Trời, một Đất, một nhà riêng.*

*Dạy dỗ hơn-sanh đặng dạ hiền,*

*Cầm mối Thiên-Thơ lo cứu chúng.*

*Đạo người vẹn-vẻ mới thành Tiên (AẤẤ)*

Ghi chú: Giấy Căn Cước của ông thời 1876, trong Bằng cấp Bắc Đẩu Bửu Tinh lại là 1875. Ông tuổi Tý, 1875 đúng hơn.

Từ đó cho đến lúc qua đời, ông Lê Văn Trung được sáng mắt lại. Con nuôi tên Thạnh khôi dẫn dắt nữa. Sau đó ông Ca Bảo Đạo cũng được Đức Chí Tôn cho sáng mắt.

Ông Trung cũng nhận được nhiều bài thi kế tiếp:

*Mặt Nhứt hồi mô thấy xẻ hai ?*

*Có thương mới biết Đấng Cao Đài*

*Cũng con cũng cái đồng Môn đệ,*

*Bụng muốn phân chia hỏi bởi ai ?*

Chuyện trên đây tôi do ở cuốn sách “Đại Đạo Căn Nguyên” của Đạo Cao Đài mà chép ra và chỉ để

ghi lấy ngày nhập Đạo cho tiện sự chia đời của ông làm hai đoạn:

- Đoạn trước, ở thế gian: từ ngày 14 Juillet 1893, ông được bổ ra làm Thơ ký, cho đến 6 Octobre 1925 là ngày ông từ chức Nghị viên Thượng Nghị Viện.

- Đoạn sau, thuộc về đời hành đạo: đời tu niệm của Ông, từ 28 Janvier 1926 cho đến 19 Novembre 1934.

Bước đường ở ngoài thế gian trong khoảng 32 năm được hanh thông chừng nào, thì 9 năm trong Đạo lại càng mắc phải nhiều khổ hạnh chừng nấy. Sau khi nhập Đạo chưa đầy một năm, Ông với các Đạo hữu đi thuyết đạo khắp cùng Lục Tỉnh và nội trong mấy tháng mà số người theo Đạo Cao Đài tính hơn một triệu, thì ông cùng Bà Lâm Hương Thanh, Chánh Phối Sư, với 247 người Đạo hữu đứng vào một lá đơn trình với Chánh phủ xin phép KHAI ĐẠO.

### **3- Lá đơn ấy đề ngày 29 Septembre 1926: nó là tấm Giấy Khai Sanh của Đạo vậy.**

Lúc bấy giờ, Đàn cầu cơ đã có khắp cả mọi nơi: Cầu Kho, Chợ lớn, Tân Kim, Lộc Giang, Tân Định, Thủ Đức... mỗi chỗ đều có người chủ trương riêng. Vì Đạo Cao Đài là do ở Cơ Bút phát sanh; điều đó ai cũng biết. Tuy nhiên, chí kinh dinh kiến tạo của Ông ở ngoài đời Ông vẫn đem nó theo để đạt một mục đích khác. Vì Ông nóng lòng về sự lo cho nền Đạo được thống nhất, nên trong năm đó, ngày 19 Novembre, đêm 14 rạng Rằm tháng mười năm Bính Dần, thì làm lễ Khánh Thành Thánh Thất ở Từ Lâm Tự và lễ chánh thức Khai Đạo. Tính từng ngày một thì cộng là 8 năm, không thiếu không dư một bữa:

- 19 Novembre 1926 khai Đạo

- 19 Novembre 1934 ông mất.

Trong điều đó có chi huyền diệu chăng ?

Huyền diệu hay không, tôi tưởng ai là Tín đồ Cao Đài, thời cũng phải lấy ngày đó làm một ngày kỷ niệm rất quý hóa, kỷ niệm lễ chánh thức KHAI ĐẠO, kỷ niệm hứỵ nhựt của Ông Quyền Giáo Tông và kỷ niệm cho nhớ rằng hành đạo là một việc khó, Cơ Bút thường hay có những điều lưu tẹ. Vì chánh ngay đêm đó, có hai Tín đồ nam và nữ tự xưng là Tề Thiên Đại Thánh và Quan Âm Bồ Tát nhảy lên làm cho công chúng thất vọng. Và cũng vì việc rắc rối ấy mà làm cho ai nấy đều ngã lòng, thối chí, thành thử nổi lên một cuộc công kích rất kịch liệt do những người hoặc vì thiện kiến, hoặc vì tư lợi mà sanh ra.

Có một điều lạ chẳng ai ngờ, là cái hiệu quả của cuộc công kích ấy chỉ làm cho số Tín đồ Cao Đài mỗi ngày mỗi đông thêm.

Cách đó chẳng bao lâu, Thánh Thất Cao Đài lại phải dời về nơi sở rùng 140 mẫu, tọa lạc tại làng Long Thành Tây Ninh cho đến bây giờ. Trong khoảng thời gian từ ngày lập Đạo cho đến lúc dời Thánh Thất về làng Long Thành, ông Lê Văn Trung đã trải biết bao nhiêu công khó mới gây dựng nên được cơ sở vững chắc như ngày nay. Song Ông thường hay nói với tất cả mọi người:

- Công khó ấy đều nhờ ở lòng tín ngưỡng thành kính của anh em, chị em trong Đạo. Công của tôi chẳng bao giờ lớn hơn công của một “Tiểu Giáo Nhi” nào !

Tuy nhiên, trong lúc vừa dời Tòa Thánh về làng Long Thành Tây Ninh, thì các Chức Sắc, các Giáo Hữu, các Tín đồ đều đã rõ thấu công lao của Ông đối với nền Đạo, nên ai nấy đều vui mừng về việc ông được tôn lên Quyền Giáo Tông nhằm ngày mùng 3 tháng 10 năm Canh Ngọ (1930). Và lúc ấy, là lúc Đạo đang trải qua thời kỳ toàn thịnh mà chủ quyền lại được thống nhất về trong tay của một người nhiều kinh lịch, đủ nghị lực như ông LÊ VĂN TRUNG thì ai cũng tưởng nền Đạo từ đó về sau sẽ được vững chải hơn.

Ai ngờ hai chữ “GIAO TÔNG” lại thành ra cái cớ để khiến những tay cầm quyền Đạo đương thời họ đã làm cho nảy sanh chẳng biết bao nhiêu việc chia lìa, oán khích. Chẳng những là ở trong Đạo thì họ đã buộc tội, viết tờ Châu Tri để thống mạ, mà ngoài đời, thì họ lại còn xúi giục Tín đồ làm lạc đem những việc phi lý, vô bằng cứ đến Tòa mà kiện và vu cáo với các nhà đương quyền rằng để cho Ông Lê Văn Trung cầm quyền Đạo tức Cao Đài là dung dưỡng cho một ỏ cách mạng, họ đã làm cho đến nỗi lúc bấy giờ chẳng có ngày nào mà Ông Lê Văn Trung chẳng bị ông Thẩm án này đòi hay là Tòa kia đem ra xử. Còn những Chức Sắc nào trong Đạo mà ái mộ Ông Giáo Tông, thì họ lại kiếm phương này thế khác mà làm cho bị tù bị tội. Đương giữa buổi nguy nan như thế, Ông Lê Văn Trung vẫn cứ điềm tĩnh, ngồi lo sắp đặt công việc bên Nữ phái trong Đạo, mong sao cho Nam, Nữ được bình quyền mà nói rằng: “Điều ấy là một cái xa vọng của tôi đã có từ khi đương còn ở ngoài đời, cho đến ngày nhập Đạo. Lúc trước tôi đã giúp bà cụ Tổng Đốc Đỗ Hữu lập trường Nữ Học, bây giờ tôi hiệp sức với Bà Chánh Phối Sư Lâm Hương Thanh tổ chức các Nữ Viện, cũng đồng một ý nghĩa. Tôi chỉ ước ao sao cho Nam-Nữ bất bình đẳng ở ngoài đời chẳng còn trong Đạo nữa”.

Có nhiều người thấy Ông điềm nhiên như vậy, thì tức mà hỏi: Ngài không dùng phương pháp chi để đối phó với mấy kẻ tiểu nhơn kia sao?

- Sao mà lại được kêu những kẻ ấy là tiểu nhơn ? Nếu may mà mình phải, thời tự nhiên một ngày kia người ta sẽ biết quấy, lo ngại chi sự ấy. Song, than ôi ! Lời nói đó chỉ là đúng với lý tưởng của người lương thiện, tu hành. Chớ thật tế ở đời này có đâu được như thế !

Sau khi đối với Đạo, Đạo biết Ông vô tội; đối với Tòa, Tòa biết Ông vô tội; cái danh hành Đạo của Ông được trắng như tuyết.

Ông Lê Văn Trung, nguyên Thượng Nghị Viện thương thọ Bắc Đẩu Bửu Tinh, Quyền GIAO TÔNG CAO ĐÀI, lại do hai cái án “tuần cảnh” phạt hai tên đánh xe bò của Tòa Thánh về tội không thấp đèn và bò thiếu dây buộc ách mà phải bị bắt vô chịu tù ở khám đường Tây Ninh. Ngày Ông vô khám nhằm lễ Khai hạ, mùng bảy Tết năm Giáp Tuất (1934) trước Vía Trời vài ba bữa.

Tôi còn nhớ khi son đằm đem hai bốn sao lục của hai cái án nói trên đây vô Giáo Tông Đường đăng bắt Ông ra Tòa Bó Tây Ninh, thì ông chậm rãi, khăn áo chỉnh tề, mang Bắc Đẩu Bửu Tinh và huy hiệu Giáo Tông vào rồi đi theo sai nha không nói một tiếng chi khác hơn là dặn các Giáo Hữu, các Tín đồ hãy yên lặng mà lo việc cúng Vía.

Mấy ngày Ông ngồi trong khám, ngoài Tòa Thánh từ các Chức Sắc cho đến Tín đồ họ đều nhin dõi

chờ Ông. Mãn hạn ba ngày, Ông về Tòa Thánh, Chức Sắc, Tín đồ người khóc, kẻ ôm tay Ông hun, Ông xem cũng như tuồng có ý cảm động nhiều hơn trong những dịp khác.

Làm Lễ Vía Trời vừa xong thì Ông liền viết một bức thư gửi cho Chánh phủ mà xin trả Bắc Đẩu Bửu Tinh lại. Thư ấy có nhiều câu ý vị sâu xa. Song tôi không muốn thuật ra đây, vì sau khi Quan Toàn Quyền ROBIN qua trần nhậm, Ông đã có vào diện yết Ngài và hai đảng cũng đã điều đình công việc “Tự do tín ngưỡng” của Đạo, thì nhắc lại chuyện cũ sợ e có hại đến hòa khí của Ông đã đào tạo ra. Tôi chỉ muốn thêm rằng trả Bắc Đẩu Bửu Tinh là một “việc làm” sau hết của cái đời sống của ông và nhắc lại lời của ông đã cắt nghĩa “việc làm” ấy:

*-“Đừng tưởng tôi trả Bắc Đẩu Bửu Tinh mà còn có ý chi phiền Chánh phủ, trách những nhà đương quyền lúc bấy giờ. Danh giá thể thống của Viện Bửu Tinh buộc tôi phải làm như vậy. Tôi mà nói đây chẳng phải vì nghi sợ điều chi mà chỉ vì ước ao ai nấy đều hiểu rằng tôn chỉ, mục đích của Đạo chúng tôi là Hòa bình, thân ái khắp cả chúng sanh “nhứt thị đồng nhơn” thì chúng tôi đâu được phép phiền trách hờn giận. Huống chi, theo thiên kiến của tôi đối với vấn đề thực dân, thì dầu cho lúc ban sơ nó là “việc làm do ở cường quyền” song dần dần bên cai trị và bên bị cai trị cùng nhau tiếp xúc, rồi biết rõ nhau mà yêu nhau, thì chúng ta lại có thể hy vọng rằng cái “việc làm do ở cường quyền” kia sẽ thành ra một mối dây đoàn thể, thân thiện của dân tộc này đối với dân tộc khác”.*

Đã nói đến thân thế sự nghiệp của Ông LÊ VĂN TRUNG tất nhiên là phải bàn đến ĐẠO CAO ĐÀI. Vì ông là một người sáng lập, lại là một ông Giáo Chủ. Đạo Cao Đài, thì ông là công Thủ, Đạo Cao Đài mà quấy, thì ông lại là tội Khôi. Song tôi còn nhớ Chương Thái Viêm, nhà Bác học Tàu mỗi khi thảo luận đến các vấn đề Tôn giáo đều nói:

*-“Thiên trung điều tích, họa giả giai nan”* nghĩa là  
dấu chơn của con chim bay trên không, thợ vẽ nào cũng phải chịu là khó.

Thật thế, người ta mà muốn tìm ra cội rễ của Tôn giáo thời chẳng khác nào chú thợ vẽ muốn vẽ dấu chơn của chim bay trên không.

Huống chi, ĐẠO CAO ĐÀI mới phát hiện ra ở xứ này chưa đầy chín năm, bao nhiêu những lý thuyết hình thức của ĐẠO hiện đương còn ở thời kỳ phôi thai và do Cơ Bút mà có, thì chẳng thể chi nghị luận cho được xác đáng. Người tín ngưỡng do sự thần bí mà tín ngưỡng đã đành; chí như những kẻ công kích mà cũng đem sự thần bí ra đặng công kích thì thật là lạ. Song dầu chi đi nữa, tôi cũng nhớ rằng cái “biết” của loài người ngày nay chưa có thể chi giải quyết được những chỗ khuyết nghi ấy và ở trong khoản vài chục trương giấy viết ra cho kịp ngày Điều tang, thì tôi đâu dám đem một vấn đề trọng đại như vấn đề Tôn giáo mà nghị luận. Tuy nhiên, trước khi ngừng bút, tôi còn muốn đứng về phương diện xã hội mà Ông Lê Văn Trung sanh tiền thường gọi là Nhơn Đạo, mà kết luận:

Sự hành động của Đạo Cao Đài, từ khi sáng lập đến nay, không phải là mỗi mỗi đều được tận thiện tận mỹ. Ở trong đời, có chi là tận thiện tận mỹ? - Song nếu xét ra cho thật công bình, thì Đạo Cao Đài chưa hề làm điều chi có hại đến nhân quần xã hội. Trái lại, Đạo Cao Đài đã nhờ truyền bá giới, tổ chức hay mà gây nên tình thân ái, đoàn thể trong một triệu mấy dân Nam Kỳ là một việc đáng làm cho ai cũng nên kính phục. Đó là tôi chưa nói đến cái đức tin rất mạnh mẽ của Tín đồ. Tôi chưa nói, là vì trước khi tôi muốn nhắc cho các Thiên Phong Chức Sắc trong Đạo có trách nhiệm kế chí của Ông Giáo Tông,

đều nhớ rằng: Đức tin là một con dao hai lưỡi. Nếu dùng nó phải, thì chẳng chi lợi bằng, nếu dùng nó quấy, thì chẳng hại nào hơn. Và chỗ đó là tội là công của Ông Lê Văn Trung vậy.

## DIỆP VĂN KỶ (Viết tại Saigon ngày 28 Novembre 1934)

### II- Sứ mạng Cao Đài giáo nay phải làm gì?

*“Thầy dặn rằng: Thầy đến chẳng phải lập một nền Đạo mới mà đến đặng nhắc các con rằng: Ngày tận tuyệt đã hầu gần, Quý Vương sắp đến, Thánh ngôn các Đạo đã khai từ thuở tạo thiên không đủ kèm thúc nhơn sanh đặng trọn lành. Đời càng ngày càng trở nên hung bạo, nhơn loại giết lẫn nhau, cả hoàn cầu giặc giã, bệnh chướng biến sanh, thiên tai rập đến. Ấy là các điều Thầy đã nói tiên tri rằng: Ngày tận thế đã đến!”*

*Thầy đã tạo thành đủ cả Pháp luật. Thầy đến chỉ độ kẻ vô Đạo chớ không phải sửa Đạo. Các con hiểu à!” (23-11 Bình Dân – 1926)*

### \*- Thọ Thiên Ân Đầu Sư Thượng Trung Nhật:

Vào 30 Tết (Thứ Sáu: 12-02-1926), theo lệnh Đức Chí Tôn các Môn đệ đầu tiên đi thăm và chúc Tết gia đình các Đạo hữu. Đêm đó, phò loan là hai ông Cao Quỳnh Cư và Phạm Công Tắc. Mỗi ông đều được Đức Chí Tôn cho một bài Tứ tuyệt mà bài của ông Lê Văn Trung là một lời tiên tri về cơ Phổ độ sẽ phát triển :

*Đã thấy ven mây lộ mặt Dương,  
Cùng nhau xúm xít dẫn lên đường.  
Đạo cao phó có tay cao độ,  
Gần gũi sau ra vạn dặm trường.*

Đây là ý muốn của Ông Ngô văn Chiêu xin Đức Chí Tôn điểm danh các vị Môn đệ đầu tiên. Thầy liền giảng, là chiều theo ý muốn của Người. Cơ liền gõ:

*Chiêu, Kỳ, Trung độ dẫn Hoài sanh  
Bản Đạo khai Sang, Quý, Giảng thành  
Hậu, Đức, Tắc, Cư thiên địa cảnh  
Huòn, Minh, Mân đảo thủ đài danh.*

Mười hai tên nhưng 13 Đệ tử, vì hai ông Võ Văn Sang và Cao Hoài Sang điểm chung một tên. *Huòn, Minh, Mân* là ba người khách của ông Vương Quan Kỳ đến hầu đàn.

\**Đàn Phố Hàng Dừa* (chợ Thái Bình) lập tại nhà ông Cao Quỳnh Cư không đủ cung ứng cho cơ Đạo ngày càng phát triển nên mở thêm các Đàn khác ở nhiều nơi.

\* *Đàn Cầu Kho.*

\* *Đàn Lộc Giang* tại chùa Phước Long (Chợ Lớn)

\* *Đàn Tân Định* tại nhà ông Nguyễn Ngọc Thơ,



\* *Đàn Thủ Đức*

\* *Đàn Tân Kiêm (Cần Giuộc).*

Theo chính quyền Pháp, ở Nam Kỳ đã xuất hiện hai mươi một địa điểm là nơi lập đàn của Đạo Cao Đài (Gouvernement Général de l'Indochine, Contribution à l'Histoire des Mouvements Politiques de l'Indochine Française, VII- Le Caodaïsme - Hà nội 1934, trang 81 ).

Việc lập Đàn Cơ phổ độ lúc đầu đem lại nhiều kết quả tốt. Nhiều người có địa vị và giàu sang theo Đạo như Đốc phủ Lê Bá Trang, Tri phủ Nguyễn Ngọc Tường, Lê Văn Hoá, Ông Bà Huyện Nguyễn Ngọc Thơ và Lâm Thị Thanh. Các bậc chân tu như Lê Văn Lịch, Trần Đạo Quang, Nguyễn Văn Kinh, Hoà Thượng Như Nhãn, Yết Ma Luật, Yết Ma Nhung ...

Người nhập môn ngày càng đông, các ông Trung, Kỳ, Bản lập đàn giảng đạo, ông Cao Quỳnh Diêu lo việc Lễ Nhạc, Bà Mỹ Ngọc lập Đồng nhi, Bà Nguyễn Thị Hiếu may áo mào cho dịp kỳ Thiên phong.

Để chuẩn bị Thiên phong tại nhà ông Lê Văn Trung, Đức Cao Đài dạy ông Trung sắp đặt bốn cái ghế để tạm thay một Ngai Rồng (Giáo Tông) và ba Ngai Lân (3 vị Đầu Sư).

Bàn thờ Ngũ Lôi đặt phía trước Thiên Bàn, có bài vị “*Cửu Thiên Cảm Ứng Lôi Thỉnh Phổ Hoá Thiên Tôn*” và lá bùa Kim Quang Tiên. Đối diện với Thiên Bàn lập bàn Vi Hộ-Pháp (Vi-Đà Hộ-Pháp, một trong Tứ Thiên Vương, viết bằng chữ V. Hai bàn thờ này cho Đạo hữu (Đạo hữu là bạn đạo. Chức sắc và Tín đồ mới là cấp bậc người theo Đạo) lập thệ khi được phong Chức sắc hay khi mới nhập môn.

Đêm 13-3-Bính Dần (dl: 24-4-1926), Đức Chí Tôn dạy vì sao phải lập các phẩm Chức sắc như vậy:

*“Thầy nhứt định chính mình Thầy đến mà độ rồi các con, chẳng chịu giao Thánh giáo cho tay phàm. Nhưng mà buộc phải lập Chánh thể có lớn nhỏ đặng dễ bề cho các con dìu dắt lẫn nhau. Anh trước em sau mà đến nơi Bồng Đảo”.*

Tuy vậy, Đức Chí Tôn nhấn mạnh:

*“Chẳng một ai dưới thế này còn đặng phép nói rằng thể quyền của Thầy mà trị phần hồn cho nhân loại”.*

Ngày 14-3 (dl: 25-4), Đức Chí Tôn dạy cách hành lễ Thiên phong, về sau coi đó mà noi theo.

Trước bàn Ngũ Lôi, hai tay chắp trên trán, cúi xuống lá bùa Kim Quang Tiên và thề.

Đức Chí Tôn giảng cơ tại nhà Ngai Trung và thực hiện cuộc Thiên phong tại đây, vào ngày: 14-3-Bính Dần, (Chúa nhật: 25-4-1926). Phò loan: Cư - Tắc.

Thầy dạy: “Biểu hai vị Đầu Sư xuống ngai, đến quì trước mặt Ngũ Lôi, hai tay chắp trên đầu, quì ngay bùa Kim Quang Tiên mà thề như vậy:

*“Tôi là Lê Văn Trung tự Thiên ân là Thượng Trung Nhựt và Lê Văn Lịch tự Thiên ân là Ngọc Lịch Nguyệt, Thề Hoàng Thiên Hậu Thổ trước bửu pháp Ngũ Lôi rằng làm trọn Thiên đạo mà dìu dắt cả mấy em chúng tôi đều là Môn đệ của Cao Đài Ngọc Đế, nhứt nhứt do lệnh Thầy phân định, chẳng dám chuyên quyền mà lập thành Tả đạo, như ngày sau hữu tội thì thề có Ngũ Lôi tru diệt.”*

Đến bàn Vi Hộ Pháp cũng quì xuống, vái y vậy, điều câu sau thì như vậy: “*Như ngày sau phạm Thiên điều, thì có Hộ Pháp đọa tam đồ bất năng thoát tục.*”

## ĐOẠ TAM ĐỒ BẤT NĂNG THOÁT TỤC <sup>2</sup>

Đọa Tam đồ bất năng thoát tục là Đọa đầy ba vòng luân hồi không thể thoát khỏi cõi trần, tức là bị luân hồi từ phẩm kim thạch cho đến phẩm nhơn loại, rồi trở lại kim thạch, luân hồi ba vòng như vậy thì mới xong hình phạt.

Câu thơ “Tận đọa tam đồ bất năng thoát tục” để thấy sự nhiệm mầu của Đạo pháp: Chơn linh nào bị “Tận đọa Tam đồ” thì bị ngăn cản, không hiệp được với Chơn thân (tức đệ Nhị xác thân) phải chuyển kiếp trở lại từ Kim thạch cho tới con người, như thế ba vòng. Nói cách khác: là ai phạm thế thì bị đọa xuống cấp chót là vật chất rồi tiến lên thảo mộc, thú cầm mới tới nhơn phẩm. Đây là một vòng. Mỗi vòng tiến hoá như thế gọi là “Đồ” (nghĩa là con đường) khoảng ngàn (1.000) năm. Ba vòng cộng lại là ba ngàn năm (3.000 năm)

“*Bất năng thoát tục*” là lần quân trong cõi đọa đầy, không trở về với Đức Chí Tôn được. Tại sao vậy? Bởi vì trong ba ngàn năm “Tam đồ” Chơn linh lỗi thế phải trả quả nghiệp, không rảnh rang lập công mà về Thiên Đàng.

Thể hiện lời thơ này là sau khi tốt nghiệp Luật sự Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài, các Tân khoa phải thề trước Cung Đạo Bát Quái Đài, câu này:

“*Chúng tôi là Luật sự Pháp Chánh thế luôn luôn trung thành với Đạo và giữ dạ vô tư hành sự, nếu phạm lời Minh Thệ này sẽ bị các Đấng Thiêng liêng hành pháp “Tận đọa Tam đồ bất năng thoát tục”.*”

Như thế, chìa khóa “Đại ân xá, tận độ chúng sanh” được mở ra, nếu ta biết ăn năn và tu luyện kiếp sanh trở nên tốt đẹp.

Đến thời Tý, ngày 15-3-Bính Dần (dl: 26-4-1926) Đức Chí Tôn ân phong:

- *Đầu Sư Thượng Trung Nhựt (Lê Văn Trung)*
- *Đầu Sư Ngọc Lịch Nguyệt (Lê Văn Lịch)*
- *Thượng Sanh Cao Hoài Sang*
- *Thượng Phẩm, Tá Cơ Tiên Hạc Đạo Sĩ Cao Quỳnh Cư.*
- *Hộ Pháp Hộ giá Tiên Đồng Tá Cơ Đạo Sĩ Phạm Công Tắc.*
- *Tiên Hạc phò cơ Đạo Sĩ : Trương Hữu và Nguyễn Trung Hậu.*
- *Tiên Sắc Lang Quân Nhậm Thuyết Đạo Giáo Sư: Vương Quan Kỳ.*
- *Tiên Đạo Công Thần Thuyết Đạo Sư : Đoàn Văn Bản.*

Từ Xây bàn đến đây chưa tròn một năm mà cơ chế Hội Thánh đã manh nha hình thành hai Đài: Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài. Đó là niềm vui lớn cho nhân sanh, nhưng là nỗi lo cho chính quyền bảo

---

2- E: *To be punished three tours of metempsychosis, without going out from world*

F: *Être puni à trois tours de métempsycose, sans pouvoir sortir de monde*

hộ. Vì thế, Ngài Lê Văn Trung phải sắp xếp mọi thủ tục để khai Tịch Đạo hầu tránh mọi khó khăn sau này.

### **\*- Khai tịch Đạo với chính quyền Pháp:**

Tập trung nhiều người mà không có giấy phép hội họp là nỗi lo lớn của Ngài Lê Văn Trung. Các Đoàn cơ đâu thể nào tránh khỏi sự theo dõi của Mật thám Pháp. Ông phủ Chiêu, Nguyễn Văn Hoài, Võ Văn Sang biết Luật pháp chính quyền đô hộ hơn ai hết. Dù được điểm đạo là Môn đệ của Đức Cao Đài, các Ông vẫn lánh xa các cuộc tụ tập đông đảo. Trong tập Le Caodaisme, Thanh tra Lalaurette đã nhắc đến các văn kiện lập qui thời đó về Tín ngưỡng dân gian:

- Điều 144 Hình luật, Quyển 6, Đoạn 6 bắt nạt nhân phải chịu xử giáo.

- Nghị định ngày 22-4-1873 cho phép truy nã những Tín đồ. Đô đốc La Font cho mật thám trà trộn theo dõi các nơi đáng nghi ngờ.<sup>3</sup>

- Pháp cho Thông dịch viên Nguyễn Văn Tường, cảnh sát Trần Văn Tạ, quản Báo, trà trộn để theo dõi Đạo nhưng rốt lại các người này lại theo Đạo và thọ Thiên ân.

### **1- ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG ĐẰNG TIÊN**

Người Đệ tử Đức Cao Đài đầu tiên là Ngài Ngô Văn Chiêu. Trong đàn cơ 14-10-1926, Đức Chí Tôn dự kiến phong cho Ngài làm Giáo Tông nên dạy rằng :

*“Trung, Cư, Tác ba con lập tức lên Chiêu, biểu nó sắm liền một bộ Thiên phục màu trắng, có các que của Bát Quái y theo Thầy vẽ, thêu bằng chữ vàng. Dặn nó mua thứ hàng thiệt tốt, mỗ cũng vậy”.*

*Vốn là “Chiêu minh linh giác” (ngộ đạo thấy rõ), Ngài biết Đức Cao Đài thử lòng đệ tử vì áo Giáo Tông chỉ vẽ là áo Tiểu phục dành cho Ngài Lê Văn Trung sau này. Đến khi ban hành Pháp Chánh Truyền, toàn đạo mới biết:*

*“Bộ Đại phục Giáo Tông thì toàn trắng, có thêu bông sen vàng từ trên tới dưới, hai bên cổ áo, mỗi phía có ba cổ pháp là Long Tu phiến, Thư Hùng kiếm và Phát Chủ. Đầu đội mỗ vàng năm từng Bát Quái”.*

Đức Hộ Pháp đã thuyết Đạo (1948) rằng:

*“Mỗi vị tín đồ đều có cái mỗ Giáo Tông và Hộ Pháp, không lấy được là lỗi ở mấy em, chẳng lẽ Đạo chỉ có một người cầm đầu mà người đó chết thì diệt tiêu nền Đạo”.*

Nhưng phải lên ngôi Giáo Tông, Hộ Pháp thế nào cho phù hợp với luật lệ Đạo. Khi Ngài Ngô không tới thọ phong tại nhà Ngài Lê Văn Trung, mãi đến ngày 29-10-1926 Đức Chí Tôn mới giao “quyền thưởng phạt đã vào tay Lý Thái Bạch”. Sau đó Đức Lý thấy không thể giải quyết mọi việc phàm trần nhanh chóng nên “ban quyền cho Thượng Đầu Sư thay mặt cho Lão mà thi hành các phận sự Quyền Giáo Tông về phân xác, còn về phần Thiêng Liêng có Lão”.

Lưu ý mấy chữ “Quyền Giáo Tông về phân xác”, tức là Ngài Lê Văn Trung chỉ được nửa quyền Giáo

3- Lalaurette et Vilmont, Le Caodaisme, Saigòn 1933, tr.91

Tông.

Đây phải thấy rõ không ai phủ nhận rằng Thầy đã ban quyền Giáo Tông cho Ông Ngô văn Chiêu trong 10 ngày, nhưng ông Chiêu không được vinh hạnh hưởng phẩm ấy vì bị quỷ khảo nên ông bị rút ngôi Ngôi Tông.

Tuy nhiên con số 3 chỉ ngôi Giáo Tông vẫn tròn đầy:

- Đức Lý là Giáo Tông vô vi, thuộc về Thần
- Đức Quyền Giáo Tông, trung gian giữa vô và hữu là Khí.
- Ngài Ngô văn Chiêu có công kê gọi thuộc về Tinh.

Tinh- Khí- Thần đã hiệp thành Tam Bửu vậy.

**Kết luận:** Trong thời Tịch đạo Thanh Hương, nơi cửa Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ này, ngoài ba vị Giáo Tông kể trên thì không một ai được xưng danh là Giáo Tông cả.

## **2. Châu tri báo tang của Hội Thánh:**

Đức Quyền Giáo Tông bị chói nước mang bệnh sốt rét rừng phải nằm nhà thương. Chẳng ngờ bệnh trở nặng, nóng nhiều, uống thuốc vô ỏi ra hết, không ăn, rồi qui Tiên. Toà Thánh báo tin như sau:

*“Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ rất đau đớn mà cho chư Hiền huynh, Hiền tỷ hay tin buồn: Đức Quyền Giáo Tông đã qui Tiên tại Giáo Tông Đường ngày 13-10-Giáp Tuất (19-11-1934) hồi 3 giờ chiều hưởng thọ 59 tuổi.*

*Lễ tổng chung định ngày 26-10-Giáp Tuất đúng 9 giờ sớm mai”.*

\*- Trích chương II quyển “Tiểu sử 28 vị tiền khai Đại Đạo” nữ soạn giả Nguyễn Thủy – caodai info)

>>>o0o<<<

**ĐỌC - CỒ ĐỘNG - YỀM TRỢ**  
**Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo**  
**www.banthedao.net**  
**www.bantheshaingoi.org**  
**Liên Lạc: tnndk4@gmail.com**  
**duyvan2011@gmail.com**

# VƯỜN THƠ THẾ ĐẠO



## I-\*MỪNG KHAI ĐẠI ĐẠO (Năm thứ 98\*15-10 Nhâm Dần)

\* \* \*

Đại Đạo hồng khai thất ức niên,  
Là nhờ luật pháp lần chơn truyền.  
Chủ trương Tam giáo chung nguồn cội;  
Tôn chỉ Ngũ chi hiệp mỗi giềng.  
Buộc luật Thương yêu răn đệ tử,  
Ban quyền Công chánh vọng Cao  
Thiên.  
Hòa đồng thế giới tình huynh đệ, ,  
Đại Hội Long Hoa Thánh Đức yên.

**Hoàn Nguyên**

### HỌA 1

#### **Khai Minh Đại Đạo**

Khai Minh Đại Đạo nhớ hằng niên  
Giữa tháng Mười Âm lệ Chánh truyền  
Tôn chỉ Quy Nguyên ba mối Đạo  
Ngũ Chi từng Bậc hiệp nhứt giềng  
Thương yêu cửa mở Cung Hoàng Đế  
Đắc quả tu hành nhập cảnh Thiên  
Đệ tử Cao Đài Kỳ Đại Xá  
Hồng Ân Thầy rưới sống bình yên...

**Yên Hà (6/10/2022)**

### HỌA 2

#### **Kính Mừng Ngày Khai Đạo (Rằm Tháng 10 Năm Thứ 98 ÂL)**

Hoàng khai Đại Đạo biết bao niên  
Tân Luật Cao Đài đã phổ truyền  
Tam Giáo qui nguyên tu một kiếp !  
Ngũ Chi phục nhứt học chung giềng  
Thương yêu tử muội lòng cùng Mẹ

Công chính đệ huynh dạ hương thiên  
Thế giới đại đồng con khỏe mạnh  
Long Hoa hội Phật Thánh Tiên yên

**Mai Xuân Thanh (6/10/2022)**

## II-\* TƯỞNG NIỆM ĐỨC Q. GIÁO TÔNG (13/10/Nhâm Dần.)

Vang danh một thuở Ngài Lê Trung  
Thời Pháp Nghị Viên khó cử trùng  
Tiền kiếp Chơn Linh cao quý trọng  
Kiếp này ngưỡng vọng nghĩa tình chung  
Giáo Tông Phẩm Vị thay Tiên Đế  
Dìu dẫn chúng sanh đến đại đồng  
Anh cả phàm trần lo trọn Đạo  
Chẳng sờn tà khảo bởi dày công...

**Yên Hà (18/10/2021)**

### HỌA 1

Chết đời sống Đạo bậc tâm trung,  
Quyển Giáo Tông anh cả Cửu Trùng.  
Từ bỏ chính trường quan Thượng viện;  
Quyết làm “ngôn sứ” đạo Trời chung  
Mười năm gầy dựng nền tôn giáo,  
Một kiếp đấu tranh thế đại đồng.  
Chánh pháp khai thông hội cực lạc,  
Ngon sanh tưởng nhớ bậc kỳ công.

**Hoàn Nguyên (19/10/2022)**

### HỌA 2 - Lưu danh

#### **Đức Quyền Giáo Tông**

Sử Đạo Lưu Danh Đức GIÁO TÔNG,  
Nét Sơn ghi đậm khắc ghi lòng.  
Công Danh sự nghiệp Ngài buông bỏ,  
Lánh chốn Quan Trường Vững Chí "  
Trông."

Anh Cả LÊ VĂN TRUNG Mở Đạo,  
Tâm gương Ái Truất đã Dày công..  
Hiếu Trung Phụng Linh Lo Sanh Chúng,  
Dù dặt Nhon Sanh Sống Đại Đồng.

Mỹ Nga 19/10/2022  
ÂL, 24/09/Nhâm Dần.

### HỌA 3

Chức sắc Thiên Phong bậc hiếu trung  
Giáo Tông Đại Đạo giữa muôn trùng  
Thượng Trung Nhứt vốn người anh cả  
Nghị Viện quan to, tín ngưỡng chung  
Hội Thánh Cao Đài ơn cứu độ  
Niềm tin chơn giáo hiệp môn đồng  
Tháng mười kỳ niệm ngày viên tịch  
Tưởng nhớ Đức Ngài lập đại công...!

Mai Xuân Thanh ( 20/10/ 2022)

### III.\*-NHÌ BẮT DU ĐẠO

NHÌ Thể Thiêng Liêng giữ trọn lành  
BẮT tài dục vọng hại nhon sanh  
DU quen cám dỗ mà mê muội  
ĐẠO tránh tham sân phải học hành  
NGHIỆP lợi sai lầm ai bị hại  
QUẢ quyền phạm lỗi kẻ phân tranh  
TU tâm Thần Thánh bình thiên hạ  
HÀNH hoá Đạo Trời cứu chúng sanh...!

Mai Xuân Thanh 03/10/ 2022

### HỌA 1

#### Vì nghĩa không trộm cướp

NHÌ vì đạo nghĩa giữ nhon lành,  
BẮT lấy của người khiến dục sanh,  
DU cắp trộm tài do ám muội,  
ĐẠO sanh cướp của bởi gian hành.  
TAO nhân trước mắt tai chưa thấy,  
NGHIỆP quả hậu lai tài bất tranh.  
LUÂN chuyển nhiều đời đên tội lỗi,  
HỒI tâm bố thí phụng nhon sanh.

LVN (03-10-2022)

### HỌA 2

#### Không tham của người

NHÌ Giới nghiêm minh dạy thiện lành,  
BẮT bình không tưởng MỆ CHA sanh,  
DU hành lục tặc tham tiền của,  
ĐẠO Lý thuyết minh phải thực hành,  
KHÔNG Dục, không Tham Đòi thịnh trị.  
THAM lam trộm cướp mới sanh tranh.  
CỦA trần, cõi tạm phù du ấy...  
NGƯỜI Hỡi, Lo Tu thoát kiếp sanh.

Mỹ Nga, 04/10/2022  
ÂL, 09/09/Nhâm Dần.

### HỌA 3

#### Nghiệp không sanh

NHÌ Kỳ Phổ Độ cứu dân lành  
BẮT kẻ Nguyên Nhân lẫn chúng sanh  
DU thuyết xảo ngôn mang phạm giới  
ĐẠO trời đã mở thiện mưu hành  
CỦA người nên tránh vương sầu khổ  
QUÝ báu ngọc vàng chớ nhật tranh  
CHẴNG muốn vào lòng nhân rặng tỏ  
HAM tham gạt bỏ nghiệp không sanh...

Yên Hà (4/10/2022)

### HỌA 4

NHÌ nguyên cõi tạm dạy điều lành,  
BẮT đoạt vật tài của chúng sanh.  
Du thủ hiếu nhân sinh trộm cắp;  
ĐẠO danh lục tặc tạo căn hành.  
Gạt lừa, tham quấy, vay không trả  
Cờ bạc, đồ gian, tránh chớ tranh.  
Thể hiện công bình, làm mới hương,  
Trời cao bất phụ đám lương sanh.

Hoàn Nguyên (05/10-22)



**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
**Cử Thập Thất Niên**  
**Tòa Thánh Tây Ninh**

\*\*\*

**BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI**

**Số: 21/VP/BTCBC**

**THÔNG BÁO**

**Trích Yếu: v/v Kết quả Bầu cử Ban Quản Nhiệm BTĐHN  
nhiệm kỳ 10 (2022-2025)**

**Kính Gửi:**

- Quý Chức sắc: Quốc Sĩ và Hiền Tài trong BTĐHN
- Quý Chức Sắc, Chức Việc các Thánh Thất, các Điện Thờ Phật Mẫu và các Cơ Sở Đạo
- Quý đồng đạo và thân hữu.

Kính thưa quý Hiền huynh, Hiền tỷ

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 từ đầu năm 2020 , Ban Thể Đạo Hải Ngoại không tổ chức bầu cử Ban Quản Nhiệm được và do đó, căn cứ vào phiên họp thứ 25B ngày 24-4-2020, Ban Quản Nhiệm BTĐHN đã bầu cử BQN lâm thời 2 năm 2020-2022 (nhiệm kỳ 9) và thời gian thẩm thoát nhiệm kỳ này gần mãn nhiệm.

Căn cứ vào các phiên họp viễn liên số 59 ngày 07-5-2022 và số 60 ngày 28-5-2022 đã có thảo luận về việc bầu cử lại Tân BQN-BTĐHN nhiệm kỳ 10 (2022-2025) và do đó Ban Quản Nhiệm/ BTĐHN đã quyết định tổ chức Bầu cử BQN theo hình thức gửi thư thường (Bưu điện) hoặc thư điện tử (email). Với hình thức bầu cử này, Ban Tổ chức bầu cử tin tưởng rằng quý Hiền huynh, Hiền tỷ dễ tham gia hơn.

Kính thưa quý Hiền huynh Hiền tỷ,

Việc tổ chức bầu cử tân BQN/BTĐHN nhiệm kỳ 10 (2022-2025) đã bắt đầu với Thông Báo số 19/VP/BTCBC ngày 10-7-2022 và sau đó với Thông Báo số 20/VP/BTCBC ngày 21/8/2022 của BTĐHN và đến hôm nay BTĐHN thông báo kết quả việc bầu cử BQN/BTĐHN nhiệm kỳ 10 (2022-2025) như sau:

- 1\*- Tổng Quản Nhiệm: HT Nguyễn Đăng Khích  
2\*- Hai Phó Tổng Quản Nhiệm: HT Sam Nguyễn &  
HT Nguyễn Thành Hưng

Kết quả này đã được Ban Tổ Chức Bầu Cử đúc kết báo cáo BTĐHN và đã được BTĐHN công nhận trong phiên ngày 1-10- 2022 .

Bước đi kế tiếp là BQN/BTĐHN sau khi minh thệ sẽ thành lập BQN/BTĐHN với đầy đủ nhân sự để hoạt động của BTĐHN sẽ đạt được kết quả mỹ mãn và cuối cùng chúng tôi sẽ phổ biến đến quý vị thành phần BQN/BTĐHN nhiệm kỳ 10 (2022-2025)

Trân trọng kính thông báo quý liệt vị và kính chúc quý liệt vị mạnh khỏe, thân tâm thường an lạc.

San Jose ngày 3 tháng 10 năm 2022

TM. Ban Quản Nhiệm  
Tổng Quản Nhiệm kiêm Trưởng Ban Bầu cử



QS Nguyễn Ngọc Dũ

**Nơi nhận**

- Ban Tổ Chức Bầu cử
- Hồ sơ - Lưu

## PHÁP CHÁNH TRUYỀN & THÁNH NGÔN HIỆP TUYỂN

1\*- “ *Đi phổ thông chơn Đạo Thầy trong một nước hay một dân tộc nào mà phong hóa không thể từng theo Đạo Luật đặng, nếu không chế giảm cho phù hợp thức lệ, lễ nghi của sắc dân ấy thì khó mà độ rỗi cho đặng . . .*”

(Thánh Ngôn Hiệp Tuyển- Quyển 1 và quyển 2- Tân Luật Pháp Chánh Truyền- ĐĐTKPĐ TTTN - Hội Thánh giữ bản quyền - VN - Trang 275 )

2\*- “ *Như ngày kia, Đạo xuất dương ra ngoại quốc thì sẽ có nhiều dân tộc chẳng có thể thờ phượng như Nam (như ở Việt Nam), phận sự của Lễ Sanh đây mới ra sao? Tương chẳng chi khác hơn là đôi ra phân thăm tín đồ, an ủi, dạy dỗ, chăm nom, dìu dắt trong đường Đạo cũng như đường Đời.*

(Thánh Ngôn Hiệp Tuyển- Quyển 1 và quyển 2- Tân Luật Pháp Chánh Truyền- ĐĐTKPĐ TTTN - Hội Thánh giữ bản quyền - VN - Trang 277.)



**Ban Thế Đạo Hải Ngoại**  
**3076 Oakbridge Dr**  
**San Jose, CA 95121**

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
**(Cửu thập thất niên)**  
**Tòa Thánh Tây Ninh**

-----

**Số 05/VP/QĐ/HTĐHN**

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại,**

- \*- Chiếu Tân Luật và Pháp Chánh Truyền,
- \*- Chiếu Hiến Pháp và Nội Luật Hiệp Thiên Đài ngày Rằm tháng 2 năm Nhâm Thân (1932),
- \*- Chiếu Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài ngày mùng 8 tháng giêng Giáp Thìn (20-2-1964) và Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài Bổ Túc ngày 27-2-Át Ty (29-3-1965),
- \*- Chiếu Thánh Lệnh số 1/TL ngày 20 tháng 2 Át Ty (30-3-1965) lập thành Ban Thế Đạo và ban hành Qui Điều của Ban này được sự chấp thuận của Đức Hộ Pháp do Thánh Giáo đêm mùng 9 tháng 2 Át Ty (11-3-1965),
- \*- Chiếu các Huấn Lệnh (Thánh Lệnh, Huấn Lệnh, Thuyết Đạo . . . ) của Đức Hộ Pháp đặc biệt là Thánh Lệnh số 257/TL/NV ngày 20-3-1957 của Đức Hộ Pháp Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài,
- \*- Chiếu Quyết Nghị ngày 23-12-1995 của Đại Hội Hiến Tài Hải Ngoại lần đầu tiên tại San Jose, California, Hoa kỳ về việc quyết định thành lập Ban Thế Đạo Hải Ngoại.
- \*- Chiếu Thông Báo số 16/VP/BTĐHN ngày 25-1-2021 v/v Chương trình cầu hiền giúp Đạo của Ban Thế Đạo Hải Ngoại
- \*- Chiếu Biên Bản phiên họp số 67 ngày 1-10-2022 v/v công nhận kết quả Bầu cử BQN/BTĐHN nhiệm kỳ 10 (2022-2025) với HT Nguyễn Đăng Kích giữ nhiệm vụ Tổng Quản Nhiệm và HT Sam Nguyễn & HT Nguyễn Thành Hưng là 2 Phó Tổng Quản Nhiệm
- \*- Chiếu Quyết Định số 04 ngày 10-10-2022 v/v công bố kết quả Bầu cử BQN/BTĐHN nhiệm kỳ 10 (2022-2025) với HT Nguyễn Đăng Kích giữ nhiệm vụ Tổng Quản Nhiệm và HT Sam Nguyễn & HT Nguyễn Thành Hưng là 2 Phó Tổng Quản Nhiệm
- \*- Chiếu Biên Bản số 68 ngày 10-10-2022 về thành phần nhân sự các Nhiệm và Ban Đại Diện / Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại các địa phương.
- \*- Chiếu nhu cầu đạo sự trong hoàn cảnh không có Hội Thánh hữu hình và cơ bút,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều thứ nhất:** Nay công bố thành phần Ban Quản Nhiệm / Ban Thế Đạo Hải Ngoại như sau:

- 1- Tổng Quản Nhiệm : HT Nguyễn Đăng Khích
- 2- Đệ I Phó Tổng Quản Nhiệm : HT Nguyễn Sam
- 3- Đệ II Phó Tổng Quản Nhiệm : HT Nguyễn Thành Hưng

**\*Nhiệm Giáo Lý:**

- Trưởng Nhiệm : HT Lê Thành Hưng

**\*Nhiệm Thanh Sát:**

- Trưởng Nhiệm Thanh Sát : HT Võ Ngọc Độ
- Phó Trưởng Nhiệm Thanh Sát: HT Nguyễn Bán.

**\*- Nhiệm Văn Hóa - Xã Hội :**

- Trưởng Nhiệm : HT Hồ Văn Trị
- Phó Trưởng Nhiệm : HT Lê Thành Sơn, đặc trách phần kỹ thuật trang Web BTĐHN
- Phó Trưởng Nhiệm : HT Lê Thị Thu Vân, đặc trách quản lý bài vở trang Web BTĐHN

**\*- Các Ban Đại Diện/Đại Diện BTĐHN tại các địa phương:**

1- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Úc Châu:

- \*- Trưởng Ban HT Nguyễn Bán
- \*- Phó Trưởng Ban: HT Thái Nguyệt Lâm.
- \*- Thư Ký kiêm Thủ Quỹ: HT Nguyễn Minh Phụng (nữ)

2\*- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Bắc California Hoa Kỳ

- \*- Trưởng Ban: HT Nguyễn Thành Hưng, Đệ II Phó TQN kiêm nhiệm

3\*- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Georgia Hoa Kỳ:

- \*- Trưởng Ban: HT Võ Ngọc Độ

4\*- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Ohio Hoa Kỳ

- \*- Trưởng Ban: HT Nguyễn Ân Hồng

5\*-Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Alabama Hoa Kỳ

- \*- Trưởng Ban: HT Lê Thành Hưng

**Điều thứ hai :** Chư vị Chức sắc nêu trên phải tôn trọng Luật Pháp Chơn Truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ và tuân hành Nội Luật của Ban Thế Đạo Tòa Thánh Tây Ninh và những điều khoản được tu chính áp dụng tại hải ngoại trong thời gian hiện tại.

Chư vị Chức sắc nêu trên cũng phải tuân hành mọi Quyết Định của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh một khi Hội Thánh tái lập quyền theo đúng Tân Luật Pháp Chánh Truyền và các Luật Lệ của Đạo

**Điều thứ ba:** Nay công bố Ban Cố Vấn Ban Thế Đạo Hải Ngoại như sau:

- Trưởng Ban: QS Nguyễn Ngọc Dũ
- Thành viên : HT Nguyễn Hữu Nghiệp

Cố Vấn Ban Thế Đạo Hải Ngoại có thể là những vị Chức Sắc trong BTĐHN hoặc những vị đạo tâm muốn giúp đỡ BQN/ BTĐHN và tất cả những vị Cố Vấn /BTĐHN đều do Ban Quản Nhiệm BTĐHN mời, có nhiệm vụ tham vấn và không tham gia vào việc điều hành BTĐHN.

**Điều thứ tư :** Nhiệm vụ Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại:

- 1\*- Liên lạc với các cơ sở Đạo tại địa phương và hợp tác trong các vấn đề đạo sự như quan hôn tang tế . . .vv . . . . .
- 2\*- Phát huy tinh thần tương thân tương ái với các cơ sở Đạo tại địa phương trong khả năng và nếu cần, báo cáo về Ban Thế Đạo Hải Ngoại.
- 3\*- Không được xen vào nội bộ các cơ sở Đạo và nhiệm vụ chính là yểm trợ khi được yêu cầu trong tinh thần thương yêu, hòa ái và công chính.
- 4\*- Giải thích về vai trò, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Thế Đạo Hải Ngoại trong tình hình Đạo hiện tại tại hải ngoại và tìm kiếm người đạo tâm có đủ điều kiện để giới thiệu những vị này vào hoạt động trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại

**Điều thứ năm:** Điều khoản thi hành

Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ trong Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại, trong các Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại các địa phương và quý Hiền Huynh Hiền Tỷ trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại chiếu nhiệm vụ thi hành Quyết Định này.

**Điều thứ sáu:** Quyết Định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết Định về nhân sự BTĐHN đã có từ trước.

Làm tại San Jose, ngày 25/10/2022

TM. Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Lông Quân Nhiệm

  
Văn Phòng  
Ban Thế Đạo  
Hải Ngoại  
Nguyễn Đăng Kích

Nơi nhận:

\*- Như điều thứ 1 và 5

\*- Hồ sơ - Lưu

**Đồng kính gửi:**

-Ban Cố Vấn “Đề kính tường”

-Hệ thống truyền thông BTĐHN:

\*- Bản Tin Thế Đạo & Tập San Thế Đạo

\*- Các trang Web: [www.banthedao.net](http://www.banthedao.net) & [www.banthedaohaingoai.org](http://www.banthedaohaingoai.org)

“Đề kính tường và phổ biến”

**ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ**  
Cửu Thập Thất Niên  
**THÁNH THẮT CAO ĐÀI SAN ANTONIO**  
\*\*\*  
**TÂM THƯ**

**Kính Gửi;**

- Ban Thế Đạo Hải Ngoại
- Các Thánh Thất Cao Đài tại Hải Ngoại
- Quý Đồng Đạo, quý Đồng Hương
- Quý Mạnh Thường Quân và Thương Gia

**Kính thưa quý vị,**

Thánh Thất San Antonio cũ xuống cấp trầm trọng, mỗi khi mưa bị dột ướt, nền Thánh Thất bị hư hại hoàn toàn, không thể sửa chữa được. Thêm vào đó, cùng với sự phát triển, đồng Đạo càng ngày càng đông, khi dự đàn cúng không đủ chỗ để hành lễ.

Với quyết tâm xây dựng nơi thờ phượng Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng khô ráo sạch sẽ, Bàn Trị Sự và đồng Đạo chúng tôi cùng chung quyết định : Xây dựng lại nơi thờ phượng Đức Chí Tôn, thay thế cho Thánh Thất cũ. Công trình xây dựng mới bước đầu và hiện đang tiếp tục . . .

**Kính thưa quý vị,**

Công trình xây dựng dự trù tuy khiêm tốn, nhưng đối với Ban Trị Sự và Đồng Đạo chúng tôi thật khó khăn, phải cố gắng hết sức và hơn bao giờ hết rất cần sự tiếp tay ủng hộ của quý Cơ Sở Đạo cùng Đồng Đạo Hải Ngoại khắp nơi mới mong hoàn thành.

Vì vậy, chúng tôi kính gởi Tâm Thư này đến quý lãnh đạo Cơ Sở Đạo, Đồng Môn, Đồng Hương cùng quý Mạnh Thường Quân hỗ trợ về mọi mặt, tinh thần lẫn vật chất, hầu giúp chúng tôi hoàn thành ước nguyện, có nơi thờ Đức Chí Tôn và các Đấng được khang trang và lịch duyệt hơn trước. Đó cũng là niềm hãnh diện chung cho toàn tín đồ và Đạo Cao Đài nơi hải ngoại.

Chúng tôi luôn cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng ban ân lành cho quý vị dồi dào sức khỏe và thân tâm an lạc.

Trân trọng kính chào quý vị.

\*Mọi đóng góp đều được trừ thuế  
Thư từ Chi phiếu xin gởi:

San Antonio, ngày 5 tháng 4 Nhâm Dần (05/5/22)  
**TM Ban Trị Sự và Đồng Đạo Thánh Thất San Antonio**

**CAODAI Temple of San Antonio**  
**P.O. Box 34742**  
**San Antonio TX 78265**

CHÁNH TRỊ SỰ



**Nguyễn Thanh Xuân**



Liên lạc: Xuân Nguyễn: 210-548-0303

Đệ Lâm : 210-722-3135

## NHỮNG HUYỀN DIỆU TRONG THỜI KỲ KHAI ĐẠO

Trong thời kỳ Khai Đạo, Đức Chí Tôn đã ban cho Quý Vị Tiên Khai nhiều huyền diệu thấy rõ, để tạo niềm tin nơi các Ngài, rồi lần lần dẫn các Ngài vào con đường Đạo, để cuối cùng các Ngài trở thành những Tướng Soái của Đức Chí Tôn, có nhiệm vụ khai mở nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Chúng tôi xin ghi lại sau đây vài trường hợp điển hình.

### 1\*- Thiên Nhân Và Cảnh Bồng Lai

Vào năm 1921, khi ngồi trên võng phía sau dinh quận Phú Quốc, Ngài Ngô Văn Chiêu thấy trước mặt hiện ra một CON MẮT thật lớn, chói ngời hào quang thật linh động, cách Ngài độ vài mét. Sợ hãi, Ngài liền chấp tay vái đại ý như sau: “Bạch Tiên Ông, đệ tử sợ lắm. Như phải Tiên Ông bảo thờ Thiên Nhân thì xin cho biến mất đi”. Ngài Ngô vái xong thì Con Mắt lu dần rồi biến mất.

Chưa kịp họa hình Thiên Nhân để thờ thì vài ngày sau, Ngài lại thấy y như vậy một lần nữa. Ngài khẩn hứa sẽ vẽ Thiên Nhân để thờ, CON MẮT mới biến mất. Sau đó, Ngài Ngô cầu cơ hỏi cách thờ phượng, thì được Tiên Ông dạy vẽ Mắt Trái y như đã thấy mà thờ. Tiên Ông cho phép Ngài Ngô gọi Tiên Ông bằng Thầy, và xưng danh hiệu là “Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát”.

Nghe lời dạy của Tiên Ông, Ngài Ngô giữ trường trai và lo tu hành. Sau khi Ngài tu được 3 năm, một hôm Tiên Ông hỏi Ngài Ngô muốn điều chi, Tiên Ông sẽ thuận cho. Ngài bạch đại ý như sau: “Bạch Thầy, nghe nói cảnh Bồng Lai rất đẹp, Thầy có thể nào cho đệ tử thấy cảnh ấy được không”. Tiên Ông không trả lời.

Vài ngày sau, vào một buổi chiều, Ngài Ngô đang ngồi trên một tảng đá ngoài Dinh Cậu, cùng cặp bờ biển Dương Đông. Ngài hóng mát, mắt nhìn ra biển. “Bỗng chốc, Ngài trông thấy từ chỗ trời nước giáp nhau, lộ ra một cảnh thật là xinh đẹp. Cảnh ấy vừa khuất lại lộ ra cảnh khác.

Sau cùng, Ngài thấy cảnh trên có Thiên Nhân sổ ngay xuống một hàng có Nhật-Nguyệt-Tinh cũng đẹp đẽ vô cùng. Ngài ngồi coi mê mẩn quên lưng rằng thân còn ở chốn phàm trần. Được chừng 15 phút đồng hồ thì cảnh ấy lu lần lần rồi biến mất”.

**Góp ý:** Ngài Ngô Văn Chiêu là người duy nhất có diễm phúc là người đệ tử đầu tiên của Đức Cao Đài Thượng Đế, và đã được Đức Thượng Đế cho thấy huyền diệu 3 lần bằng đôi mắt thường (không phải bằng huệ nhãn hay trực giác).

### 2.- Cô Vương Thị Lễ

Vào giữa năm Ất Sửu (1925), trong các buổi xây bàn, các Ngài Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc, Cao Hoài Sang,... được Chơn Linh Cô Đoàn Ngọc Quế giảng diễn cho nhiều bài thơ Đường Luật rất hay. Sau đó Cô Đoàn đồng ý kết nghĩa huynh-muội với ba Ngài, và cuối cùng cho biết tên thật lúc còn sanh tiền là Vương Thị Lễ, sanh năm 1900, học trường Sainte Enfance, trình độ trung học Pháp, qui vị năm 1918 vì bệnh, an táng tại nghĩa trang vườn Bà Lớn. Ngoài ra, Cô còn chỉ rõ nơi an nghỉ của Cô nơi nghĩa trang.

Rạng sáng ngày sau, ba Ngài đi đến nghĩa trang và tìm được nhà mồ của Cô, rất nên đẹp đẽ, rõ ràng

có tên tuổi của Cô đề trên mộ bia. Mấy Ngài mừng rỡ chẳng xiết, bèn đứng trước mộ khấn vái với Cô, xin Cô theo về nhà, có ý thử coi ban ngày Chơn Linh Cô có thể giáng điển được hay không.

Về đến nhà, ba Ngài đem bàn ra mà cầu Cô. Quả thật có Cô đến đàm luận, rồi nhìn nhận cái mộ mà ba Ngài đã viếng đúng là nơi xác cô an nghỉ, và cảm ơn ba Ngài đã viếng mộ Cô.

Tất cả ba Ngài đều rất phấn khởi trong việc làm có kết quả tốt đẹp, và hiểu được sự bí mật vô hình mà ít người biết đến.

Từ đó, ba Ngài hết hoài nghi và tin tưởng rằng trong thế giới vô hình có những Chơn Linh đang sinh hoạt, đặc biệt là Chơn Linh của các vị Tiên Nữ, như Cô Đoàn Ngọc Quê (tức Thất Nương Diêu Trì Cung), Cô Hớn Liên Bạch (tức Bát Nương Diêu Trì Cung),... v. v... Góp ý: Quý vị Tiên Khai (Cư, Tắc, Sang,...) lần đầu tiên nhận thấy được huyền diệu trong việc tìm được mộ của Cô Vương Thị Lễ do Cô chỉ dẫn trong lúc xây bàn.

### 3.- Câu Đối Chết

Câu đối chết là những câu rất khó đối, từ trước đến giờ chưa ai đối được. Thí dụ như câu: “Da trắng vỗ bì bạch”.

Vào khoảng gần cuối năm 1925, nghe đồn tại nhà Ngài Cao Quỳnh Cư có Tiên giáng điển cho thơ rất hay, Ngài Nguyễn Trung Hậu là một nhà giáo rất giỏi về thơ Đường Luật, tìm đến có ý muốn thử. Qua một lần hầu Đền, Ngài Nguyễn Trung Hậu được Đức AÃÃ điếm danh bằng một bài thơ tứ tuyệt, điếm đúng bút hiệu Thuần Đức của Ngài. Ngài biết rằng những vị xây bàn không ai biết được bút hiệu của Ngài, Ngài lấy làm thích thú nhưng cũng còn bán tín, bán nghi.

Một hôm khác, Ngài Nguyễn Trung Hậu bạch cùng Đức AÃÃ như vậy:

\*- Tôi còn nhớ hai câu đối thuở nay chưa ai đối được. Xin đem ra cho Ngài đối chơi.

Đức AÃÃ liền đáp:

\*- Bàn Đạo xin hầu đối, nhưng nếu đối ra không chuẩn, quý vị chớ cười và niệm tình Bàn Đạo mà chần chỉnh lại cho.

Câu đối Ngài Hậu ra:

“Ngôi yên ngựa đùng bò con nghé!”

Đức AÃÃ đối lại liền:

“Cỡi lưng trâu chớ khi thẳng tê!”

Câu đối Ngài Hậu ra:

“Ngựa chạy mang lạc”

Đức AÃÃ đối lại liền:

“Cò bay le bè”.

Tất cả quý vị có mặt đều hững hờ, hết sức khen Đức AÃÃ. Từ đấy Ngài Nguyễn Trung Hậu mới phục tài Đức AÃÃ, và hết lòng tin tưởng có người khuất mặt cũng như có các Đấng Thiêng Liêng trong cõi vô hình.

Chẳng bao lâu sau, Ngài trở thành đệ tử “yêu dẫu” của Đức Cao Đài, và sau đó xả thân đi hành đạo.

Ngoài ra, có lần Ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu làm câu đối để ghi trước Thuyền Bát Nhã, như sau:

Vạn sự viết vô, nhục thể ký qui tam xích thổ.

Thiên niên tự hữu, linh hồn trực đảo Cửu Trùng Thiên.

Hai câu đối này rất hay. Nhưng khi dâng lên Đức Lý Giáo Tông, Đức Ngài chỉnh lại đoạn sau càng tuyệt diệu hơn nữa:

Vạn sự viết vô, nhục thể THỔ SANH HOÀN TẠI THỔ.

Thiên niên tự hữu, linh hồn THIÊN TỬ PHẢN HỒI THIÊN.

Nghĩa là:

Muôn việc đều không, xác thịt đất sanh hoàn lại đất.

Ngàn năm tự có, linh hồn Trời ban trở về Trời.

Rõ ràng, Đức Lý đã chỉnh câu đối lại, làm cho câu đối trở nên rất hay thêm nhiều. Không thể một người phạm nào trong khoảnh khắc mà làm giỏi như vậy được.

#### **4.– Ngài Yết Ma Luật Thử Cơ Bút**

Nghe tin có Tiên giảng ở Sài Gòn cho thi rất hay, ông Yết Ma Nguyễn Văn Luật chủ chùa Hội Phước Tự ở làng Phước Hậu, quận Cần Giuộc, cho rằng mấy ông phò cơ ý mình văn hay chữ giỏi mới bày đặt ra chuyện Tiên Phật giảng điển cho thi phú, chớ Tiên Phật đâu mà giảng trần gian.

Ngày 2–11 Ất Sửu (17–12–1925), ông từ Cần Giuộc lên Sài Gòn tìm đến nhà Ngài Cao Quỳnh Cư, với ý định thử coi cơ bút có thật là linh hay không, và có thật là Tiên Phật giảng điển hay không.

Ông Yết Ma Luật làm sẵn một bài thơ 4 câu để trong túi áo, rồi ông vái Thượng Đế linh hiển họa bài thơ của ông.

Đấng Thượng Đế giảng cơ họa vận như sau:

Hãy tỉnh cho mau giấc mộng tràng,

Đòi cùng, Tiên Phật giảng phạm gian.

Chẳng ai hay giỏi bày thi phú,

Chính thật Ta đây, Đấng Ngọc Hoàng.

Nhận được bài thơ họa vận, lúc đó ông Yết Ma Luật hết hồn, mới trợn tin nơi cơ bút và sự hiện diện của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế. Ông cho xem bài thơ của ông như sau:

Ám ức tâm tư suốt mộng tràng,

Có đâu Tiên Phật giảng trần gian.

Văn hay chữ giỏi bày thi phú,

Họa dạng thơ đây mới Ngọc Hoàng.

Sau đó, ông Yết Ma Luật nhập môn theo Đạo, và vào ngày 22–7 Bính Dần (29–8–1926), ông được Đức Chí Tôn ân phong phẩm Giáo Sư phái Thái: Thái Luật Thanh.

#### **5.– Ngài Phan Khắc Sửu Thử Cơ Bút**

Cũng trong việc tìm hiểu và thử thách sự huyền diệu của các Đấng Tiên Phật giảng cơ, một nhà chánh trị nổi tiếng là ông Phan Khắc Sửu, Nguyên Quốc Trưởng của nước Việt Nam, đến hầu đàn nơi nhà Ngài Cao Quỳnh Cư.

Ông âm thầm làm sẵn một bài thơ 8 câu 5 vần mà 2 vần trên khác với 3 vần dưới. Ông đem đến đốt bài

thơ này trước đàn cơ và xin Đấng Thiêng Liêng giáng điển họa vận (tài liệu không ghi rõ ngày tháng mà ông Phan Khắc Sửu đến hầu đàn để thử sự huyền diệu của cơ bút).

Đấng Cao Đài Thượng Đế đang giáng điển dạy về giáo lý, liền ngưng lại để họa bài thơ của ông Phan Khắc Sửu. Nguyên văn bài thơ của ông Phan Khắc Sửu đề xướng là như sau:

Cao Đài Tiên Trưởng hỏi ông ơi!  
Linh hiển sao không cứu giống nòi.  
Trăm họ điều linh thân cá chậu,  
Muôn dân đồ thán phận chim lồng.  
Coi mời diệt chủng càng đau dạ,  
Thấy cảnh vong bang bắt nã lòng.  
Nạn nước ách dân như thế ấy,  
Ngồi mà tu niệm có yên không.

**Phan Khắc Sửu**

Mặc dầu hai vị phò loan không hề biết gì về nội dung bài thơ của ông Phan Khắc Sửu, bài thơ họa của Đấng Cao Đài Thượng Đế qua trung gian của hai vị phò cơ rất thuyết phục, nội dung như sau:

Cơ Trời khó hiểu lắm con ơi!  
Nghiệp quả tiền khiên của giống nòi.  
Bởi luyến môi thơm cam cá chậu,  
Vì ganh tiếng gáy chịu chim lồng.  
Trời khai Đại Đạo nên yên dạ,  
Đất dậy phong ba cứ vững lòng.  
Gắng trả cho rồi căn nợ ấy,  
Tu mà cứu thế dễ như không.

**Cao Đài Thượng Đế**

Khi đọc xong bài thơ họa của Đấng Cao Đài Thượng Đế, ông Phan Khắc Sửu hết sức phục tài Đấng Cao Đài và hết nghi ngờ sự huyền diệu của cơ bút.

Đức Thượng Đế cho thêm ông Phan Khắc Sửu 4 câu thơ tỏ ý khuyên ông chớ nên chần chừ, hãy sớm giác ngộ lo tu hành.

Đường Đạo tìm vào mới rõ cơ,  
Cơ mâu giải khổ chớ chần chờ.  
Chờ cho trễ bước xa thuyền bến,  
Bến tụt thoát vòng hết ước mơ.

**Cao Đài Thượng Đế**

Nhờ vậy, ông Phan Khắc Sửu hoàn toàn tin tưởng nơi Đức Chí Tôn, và sau đó ông xin nhập môn cầu Đạo, làm môn đệ của Đức Chí Tôn.

## **6.– Người Đạo Thiên Chúa Thử Cơ Bút**

Đêm 17–11 Ất Sửu (1–1–1926), ông bà Đốc Phủ Chi (là người theo đạo Thiên Chúa) đến nhà Ngài



Cao Quỳnh Cư muốn thử xem cơ bút có phải thật sự do Thượng Đế giáng điển xuống hay không. Ông bà nói với Ngài Cao Quỳnh Cư:

“Xin cho tôi để trên bàn cầu cơ hình Đức Chúa Jêsus và một cây Thánh Giá. Nếu Đức Cao Đài là Thượng Đế thiết thì mới giáng cơ được, bằng là Quỷ Vương thì khi thấy hai vật báu ấy tự nhiên phải tránh”.

Ngài Cao Quỳnh Cư bằng lòng cho thử, đoạn hai Ngài Cư và Tắc ngồi lại cầu cơ. Trước hết có Thánh Pierre giáng cho 4 câu thơ:

### SAINT PIERRE

Thiên Đàng giữ cửa góc trời tây,  
Truyền đạo cho dân biết mặt Thầy.  
Cứu chuộc đã gần hai ngàn tuổi,  
Cao Đài phú thác đất diu bay.

Tiếp theo, Đấng Thượng Đế giáng cơ như sau.

### THẦY

“ Các con có hiểu Jêsus là ai chẳng? Trước Ta đổ máu cho loài người vì thương yêu. Nay Ta đến cứu loài người cũng vì thương yêu. Bây đủ thương yêu Ta đường ấy chẳng? Ta cần bây biết ăn năn hầu cứu chữa bây.....”

Sau đàn cơ, ông bà Đốc Phủ Chi phải nhìn nhận rằng đây chính là Đấng Thượng Đế thật giáng điển, và hết lòng kính phục.

## 7.– Bài Thơ Huyền Diệu

Ngày Mùng 9 tháng Giêng Tết Bính Dần (21-2-1926), quan phủ Vương Quan Kỳ có thiết lễ Vía Trời tại nhà của ông ở đường Lagrandière (nay là đường Gia Long).

Sau phần cúng lễ, các vị lập đàn cơ: hai Ngài Phạm Công Tắc và Cao Quỳnh Cư phò loan, Ngài Ngô Minh Chiêu chứng đàn. Đức Cao Đài giáng cơ dạy Đạo và cho thơ.

Trong bầu không khí vui vẻ tung bừng, ấm áp của mùa xuân, Quan Phủ Ngô Văn Chiêu xin Đức Cao Đài lấy tên những người hiện diện cho một bài thơ để làm kỷ niệm. Đức CHÍ TÔN liền ân ban bài thơ sau đây (bài thơ này được in ở phần đầu của Bộ Thánh Ngôn Hiệp Tuyển):

Chiêu kỳ trung độ dẫn hoài sanh,  
Bản đạo khai sang quý giảng thành.  
Hậu đức tắc cư thiên địa cảnh,  
Huòn minh mân đảo thủ đài danh.

Bài thơ trên xin tạm dịch ra nôm như sau:

Cờ phát lên tận độ Chúng sanh,  
Đạo Trời nay đã rõ đành rành.  
Khéo tu sau sẽ về Tiên cảnh,  
Cứng cỏi, thông minh giữ được danh.

Tạm hiểu nghĩa như sau:

- 1- Phát cờ lên tận độ chúng sanh (tận độ đến thai nhi trong bụng mẹ),
- 2- Mỗi Đạo của Ta (của Đức Chí Tôn) nay gióng lên tiếng chuông phổ độ, truyền giáo đến khi thành tựu.
- 3- Ai lập được nhiều công đức chắc chắn cuối cùng sẽ được về cõi Trời,
- 4- Người sáng suốt, biết gắng sức hành Đạo, khi hoàn tất nhiệm vụ sẽ được nêu danh trên đài danh vọng.

Trong 28 chữ của bài thơ Tứ Tuyệt trên có đến 15 chữ là tên của 15 vị tham dự Đàn cơ (có hai vị trùng tên là Sang: Cao Hoài Sang và Võ Văn Sang). Xin viết lại bài thơ trên với những chữ lớn là tên các Vị hiện diện trong Đàn cơ:

CHIÊU KỶ TRUNG độ dẫn HOÀI sanh,  
BẢN Đạo khai SANG QUÍ GIẢNG thành.  
HẬU ĐỨC TẮC CƯ Thiên Địa cảnh,  
HUỒN MINH MÂN đảo thủ đài danh.

Đức Cao Đài lại phán thêm:

HUỒN, MINH, MÂN sau sẽ rõ. Mười hai chữ lớn và đậm trong 3 câu trên là tên của 13 vị môn đệ đầu tiên của Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế. Còn 3 chữ xiên lớn trong câu chót là tên 3 vị hầu Đàn. Tên của 13 vị môn đệ đầu tiên của Đức Chí Tôn, theo thứ tự trong bài thơ là:

- 1- CHIÊU: Ngô Văn Chiêu, Đệ tử đầu tiên của Đức Cao Đài.
- 2- KỶ: Vương Quan Kỳ, sau đắc phong Thượng Giáo Sư.
- 3- TRUNG: Lê Văn Trung, sau đắc phong Thượng Đẩu Sư, rồi được thăng Quyền Giáo Tông.
- 4- HOÀI: Nguyễn Văn Hoài, tức là ông Phán Hoài.
- 5- BẢN: Đoàn Văn Bản, sau đắc phong Thượng Giáo Sư.
- 6- SANG: Cao Hoài Sang, sau đắc phong Thượng Sanh.
- 7- SANG: Võ Văn Sang, về sau ít nghe nói đến.
- 8- QUÍ: Lý Trọng Quý, tức là ông Phán Quý.
- 9- GIẢNG: Lê Văn Giảng, sau đắc phong Thượng Giáo Hữu.
- 10- HẬU: Nguyễn Trung Hậu, sau đắc phong Bảo Pháp.
- 11- ĐỨC: Trương Hữu Đức, sau đắc phong Hiến Pháp.
- 12- TẮC: Phạm Công Tắc, sau đắc phong Hộ Pháp.
- 13- CƯ: Cao Quỳnh Cư, sau đắc phong Thượng Phẩm.

Các ông HUỒN, MINH, MÂN chưa vào Đạo, nhưng được Đức Chí Tôn tiên tri “đảo thủ đài danh”, tức sẽ vào Đạo và sẽ được nêu danh trên đài cao long trọng. Nếu coi các chữ lớn là danh từ riêng chỉ tên của các vị hiện diện trong Đàn cơ, thì có thể tạm hiểu bài thơ trên như sau:

**Câu 1:** CHIÊU KỶ TRUNG độ dẫn HOÀI sanh, Bốn vị Chiêu, Kỳ, Trung, Hoài có phận sự độ dẫn nhơn sanh, độ cả thai nhi trong bụng mẹ (trong Kinh Di-Lạc có câu: “Nhược nhơn đương sanh, nhược nhơn vị sanh,... v. v...”),

**Câu 2:** BẢN đạo khai SANG QUÍ GIẢNG thành. Nền Đạo do Ta (Đức Chí Tôn) mở ra nhờ bốn vị Bản, Sang, Quý, Giảng mà dựng thành tựu.

**Câu 3:** HẬU ĐỨC TẮC CƯ Thiên Địa cảnh, Bốn vị Hậu, Đức, Tắc, Cư sẽ được lên cõi Trời,

**Câu 4:** HUỒN MINH MÂN đảo thủ đài danh. Ba vị Huồn, Minh, Mân đến giữ cái đài danh vọng. Huyền Diệu: Trong khoảnh khắc, làm một bài thơ bốn câu 28 chữ mà phải dùng đến 15 chữ qui định trước và Có thể hiểu theo ít nhất là hai cách khác nhau, với nhiều ý nghĩa cao sâu, thì Chỉ có Đức Chí Tôn mới làm được mà thôi.

## 8.– Tờ Khai Tịch Đạo Và Thống Đốc Nam Kỳ

Trong quyển Lịch Sử Đạo Cao Đài do Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo biên soạn có đoạn nói về Tờ Khai Tịch Đạo như sau.

Có một câu chuyện về Ngài Ngô Văn Chiêu thường được Đạo trưởng Huệ Lương kể cho chư huynh đệ ở Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam nghe. Câu chuyện tuy không thuộc về chính sử nhưng xin ghi lại đại ý:

“Tháng 10–1926, Thống Đốc Nam Kỳ Le Fol tiếp nhận tờ Khai Tịch Đạo do Ngài Lê Văn Trung đại diện gửi đến; thời gian ấy, ông cũng nhận được nhiều báo cáo bất lợi cho Đạo từ các cấp dưới trình lên. Ông Le Fol phân vân cân nhắc. Biết được Ngài Ngô Văn Chiêu làm việc tại dinh Thống Đốc, thờ Đức Cao Đài, lại không có tên trong Tờ Khai Tịch Đạo, một hôm, ông bà Le Fol tự đến tư gia Ngài Ngô Văn Chiêu tìm hiểu. Khi nghe Ngài Ngô cho biết về huyền diệu cơ bút, do hiểu kỳ cũng như muốn tự thử nghiệm, ông bà Le Fol đề nghị được chính mình phò loan. Ngài Ngô chấp nhận và làm pháp đàn trợ diễn. Lúc cơ lên, ông bà Le Fol mê man. Đến khi tỉnh lại, tiếp được một bản văn bằng Pháp ngữ, ý cho biết trong vài ngày tới ông bà sẽ nhận được tin buồn.

Quả thật, sau đó ít ngày có tin từ Pháp qua, theo đó, cha của ông Le Fol đã mất. Như trên đã nói, câu chuyện tuy không thuộc vào chính sử nhưng phần nào chứng minh được phản ứng im lặng của dinh Thống Đốc Nam Kỳ trước tờ Khai Tịch Đạo, cũng là một dịp Ngài Ngô hỗ trợ gián tiếp cho công cuộc phổ độ [24]...

## 9.– Tướng Soái Của Đức Chí Tôn

Theo Pháp Chánh Truyền thì Chức Sắc Hiệp Thiên Đài gồm có 15 vị: 3 vị Chương Đài là Đức Hộ Pháp, Đức Thượng Phẩm và Đức Thượng Sanh, 12 vị Thời Quân, gọi chung là Thập Nhị Thời Quân. Tất cả 15 vị trên đều là Tướng Soái của Đức Chí Tôn, lãnh lĩnh Ngọc Hư Cung giáng trần để Khai Đạo. Một điều kỳ diệu lý thú là tuổi ba vị Chức Sắc Cao Cấp của Hiệp Thiên Đài (3 vị Chương Đài) là Tý, Sửu và Dần. Sách có câu: “Thiên khai ư Tý, Địa tịch ư Sửu, Nhơn sanh ư Dần”.

Đức Cao Thượng Phẩm tuổi Tý (Mậu Tý).

Đức Cao Thượng Sanh tuổi Sửu (Tân Sửu).

Đức Phạm Hộ Pháp tuổi Dần (Canh Dần).

Như vậy, Khai Đạo Kỳ Ba, Đức CHÍ TÔN đã giao cho Ba Vị Tướng Soái của Hiệp Thiên Đài nắm giữ Tam Tài: Thiên, Địa, Nhơn.

Một điều kỳ diệu lý thú nữa là: Mặc dầu 12 vị Thời Quân được Đức CHÍ TÔN chọn từ các địa phương khác nhau, trong những thời điểm khác nhau, nhưng khi họp lại thì mới biết quý vị có tuổi thuộc 12 con giáp khác nhau, không vị nào trùng tuổi với vị nào:

Tý: Khai Pháp

Ngọ: Hiến Thế

Sử: Khai Đạo  
Mùi: Bảo Thế  
Dân: Hiến Pháp  
Thân: Hiến Đạo  
Mẹo: Tiếp Thế  
Dậu: Tiếp Đạo  
Thìn: Bảo Pháp  
Tuất: Bảo Đạo  
Ty: Tiếp Pháp  
Hợi: Khai Thế

Không thể nào có sự trùng hợp ngẫu nhiên như vậy được, nhứt định là phải có sự sắp xếp của Ôn Trên.  
[24] Trích Lịch Sử Đạo Cao Đài, trang 214

## 10.– Chơn Linh Đoàn Thị Điểm

Đêm 26–2 Quý Dậu (21–3–1933), nơi Giáo Tông Đường Đức Hộ Pháp và Ngài Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh phò loan, hầu đàn có: Đức Q. Giáo Tông, Giáo Sư Ngọc Trọng Thanh, Giáo Hữu Thượng Trí Thanh, hầu bút: Sĩ tái Võ Thành Quốc. Bà Đoàn Thị Điểm về cơ.

Đức Q. Giáo Tông hỏi:

- Có phải Bà viết ra quyển Chinh Phụ Ngâm chăng?

Bà Đoàn Thị Điểm đáp: Phải. Tùng Thất Nương.

- Anh em tôi rất mừng Bà và sẵn đây xin Bà cho thi dạy Nữ phái.

Xin nghe: NỮ TRUNG TÙNG PHẬN.

Kể từ đó, qua nhiều lần Quý Vị Tiền Bối phò loan ở Giáo Tông Đường hoặc ở Hộ Pháp Đường, Bà tiếp tục viết quyển Nữ Trung Tùng Phận, viết được khoảng 1000 câu thơ thì cơ không viết được nữa. Đức Hộ Pháp biết rằng Bà đã viết xong phần Đời, bắt đầu viết sang phần Đạo, cần phải có một vị Thời Quân thuộc chi Đạo phò loan Bà mới viết được.

Do đó, Đức Hộ Pháp hỏi Bà để đánh điện tín qua Nam Vang mời Ngài Tiếp Đạo Cao Đức Trọng về Tòa Thánh phò loan cho Bà viết tiếp, thì Bà trả lời là khỏi cần đánh điện tín, ngày mai Cao Tiếp Đạo sẽ về tới Tòa Thánh. Quả thật, chiều hôm sau, Ngài Cao Tiếp Đạo về tới Tòa Thánh, và ngay tối hôm đó, Ngài Cao Tiếp Đạo bắt đầu phò loan với Đức Hộ Pháp.

Trong những ngày kế tiếp, Bà viết Nữ Trung Tùng Phận cho đến hết, gồm tất cả 1041 câu thơ song thất lục bát, hoàn thành một tác phẩm vô cùng giá trị.

## 11.– Thầy Gòng Thử Cơ

Có một ông Thầy gòng theo đạo “Mẹ Sanh” dao chém không đứt. Ông định đến thử cơ coi chơn hay giả. Đến một đàn cơ nọ, khi cơ vừa lên, ông đọc thần chú làm bầm trong miệng, có ý trấn ếm ngăn chặn nhập cơ. Tức thì cơ viết tên ông, bảo ông vào thử cơ. Được dịp may để thử cơ, ông tỏ ra rất thích thú, lên cầm cơ ngay, không ngần ngại mà cũng không lẽ bái chi cả. Khi tay ông vừa cầm cây cơ, tức thì cơ quây vun vút, ngoài sức điều khiển của ông. Tay thì quây vù vù, miệng thì cười ha hả như điên, như

dại, không ngừng nghỉ được. Cơ quay thật lâu, ông ta cười cho đến lã người mà cơ vẫn không ngừng. Ông cứ cười, cười như thế một hồi lâu, đến lúc ông quá đuối sức thì cơ mới ngưng. Ông sợ quá, bèn quì xuống bạch với Ôn Trên xin bỏ đạo “Mẹ Sanh” và xin nhập môn Đạo Cao Đài liền nơi đó. Ông được Ôn Trên thân nhận.[25] Trích Huyền Diệu Cơ Bút của Đào Tryu7o73ng Thiện Trung.

## 12.– Toàn Quyền Pierre Pasquier

Đạo Cao Đài được khai dưới thời Toàn Quyền Đông Dương tên là Varenne (1925–1928). Ông này chủ trương Pháp Việt đề huề, nên thỉnh thoảng Đức Q. Giáo Tông có nhắc đến hai tiêu ngữ này.

Sau đó, Pháp thay đổi chánh sách, Ông Pasquier sang Đông Dương làm Toàn Quyền (1928–1934). Ông này dùng chánh sách cai trị đàn áp, khắt khe đối với các đảng phái và tôn giáo (Đông Dương gồm có 3 nước: Việt, Miên, Lào). Ngày 3–9–1931, tờ báo La Griffie số 36 và các số kế tiếp, có tố cáo thái độ của viên Khâm Sứ Pháp ở Cao Miên đe dọa ông Lê Văn Bảy (một Chức Sắc của Đạo Cao Đài tại Nam Vang) và thẳng tay lên án các viên chức thuộc địa.

Tờ báo [25] Trích trong “Huyền Diệu Cơ Bút” của Đạo Trưởng Thiện Trung này còn đả kích việc Toàn Quyền Pasquier dùng Phật Giáo Tiểu Thừa để chống lại Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung.

Toàn Quyền Pasquier nghiên cứu giáo lý Cao Đài rất kỹ, biết được Đức Thượng Đế đã dạy Đức Qu. Giáo Tông Lê Văn Trung là “sống chết do nơi Thầy”. Thế nên, ông làm sẵn bom nổ chậm ép trong một đôi đèn bạch lạp (đèn sáp trắng), chế làm sao cho vừa dứt bài Ngọc Hoàng Kinh là bom nổ lên để làm cho Ngài Lê Văn Trung phải chết, chết vì Thượng Đế muốn rước về chớ không phải mật thám Pháp giết. Nhưng Đức Thượng Đế đâu để ông Pasquier lộng hành như vậy.

Khi Đức Qu. Giáo Tông nhận đôi đèn bạch lạp, nhiều vị Chức Sắc khuyên Đức Qu. Giáo Tông không nên đốt, vì Đức Qu. Giáo Tông quì rất gần đôi đèn bạch lạp. Đức Qu. Giáo Tông cũng nhắc lại lời Đức Chí Tôn dạy “sống chết do nơi Thầy”. Ngài nhứt định đốt đôi đèn bạch lạp trong ngày lễ Vía Đức Chí Tôn, và chính Ngài quì chứng Đàn. Đôi đèn cháy sáng đều, sắp dứt bài Ngọc Hoàng Kinh thì nghe tiếng xì lớn: Khói bay phủ Đại Điện. Đức Qu. Giáo Tông ra lệnh cho cuộc lễ vẫn tiếp tục như không có điều gì xảy ra.

Thua keo này bày keo khác, Toàn Quyền Pasquier dùng thủ đoạn mua chuộc một số người cầm viết bán rẻ lương tâm, chạy theo danh lợi, không ngần ngại viết sách báo vu khống, nói xấu Đạo Cao Đài, như quyển “Cái Án Cao Đài” chẳng hạn. Họ cố ý chụp mũ một số Chức Sắc Cao Đài làm chánh trị bằng cách gom góp một số tài liệu rồi phóng đại lên. Số hồ sơ này được Pasquier đem về trình với chánh phủ Pháp, với mục đích xin phép tiêu diệt Đạo Cao Đài. Chẳng may chiếc phi cơ chở vợ chồng Pasquier khi về gần tới phi trường thì bị nổ cháy trên không trung. Các tài liệu vu khống cũng cháy theo luôn.

Sự việc này đã được Đức Trọng Trình Nguyễn Bình Khiêm tiên tri bằng Sám Ký.

### SÁM KÝ

Nước Nam từ họ Hồng Bàng  
Biển dâu cuộc thế giang san đổi dời.

.....

Tiền ma bạc quì trao tay,

Đồ Môn Nghệ Thái dầy đầy can qua  
Giữa năm hai bảy mươi ba,  
Lửa đầu mà đốt Tám Gà trên mây.

Tám gà: Hán văn là bát kê, tức Pasquier.

Sự việc xảy ra đúng vào năm âm lịch nhuận 2 tháng Bảy, tức năm đó có mười ba tháng, đúng vào câu “hai bảy mươi ba”. Toàn Quyền Pasquier bị chết cháy giữa không trung, đúng vào câu “Lửa đầu mà đốt tám gà trên mây”.

Nhắc lại, vào năm 1934, Toàn Quyền Pasquier tìm đủ mọi phương cách dựng tài liệu giả, cho lính mật thám chụp hình các Đoàn Lệ, các buổi nhóm họp của Đạo Cao Đài trong toàn quốc, rồi sắp xếp làm hồ sơ giả, phúc trình về Pháp, và do chính Toàn Quyền Pasquier mang về Pháp, có gia đình đi chung, làm cho cả gia đình đều chết, riêng ông rơi vào ống khói nhà máy cơ khí Messageries Métallurgiques de France.

Một thời gian sau, chơn linh ông Pasquier có về cơ:

Ngày 2-7 Bính Tý (18-8-1936)

Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Thế.

PIERRE PASQUIER

“Oh, salue Hautes Ames, tôi xin nói tiếng An Nam.

Tôi đã cầm đặng một cuốn sách Nho, học thông đạo lý. Cái tư tưởng của tôi buổi nọ nó thiên về bên Không Giáo, chứ không phải hướng qua bên Phật Đạo. Tôi càng suy xét thì lấy làm lạ vì có nào tôi lại dựng nhà Thiên toan phá Đạo Cao Đài buổi nọ. Quái dị thay! Tôi đã dám xưng mình là văn sĩ Nho phong, kinh truyện văn chương trước mắt mà lại chịu thiệt thòi sai sót chẳng hiểu đặng rằng Nho Giáo chuyển luân tạo dựng toàn cầu Tân Thế.

Sự làm lạc ấy do đâu mà có?

Ôi quan trường, ôi nha lại, vì mi mà làm cho ta phải đui mắt, linh hồn phạm tội nghịch ý Chí Tôn, Thiên Điều tàn sát. Hận thay ngôi vị đế vương là đao kiếm trừ mạng linh hồn mà chớ.

Gớm thay! Ghê thay!

THI:

Vương bá bửu ngôi thị ngục hình,  
Thiên lao như thử tác công khanh.  
Đồ lưu Pháp phối cảm vận mạng,  
Y phục đai cân thị tử thành.

THĂNG

Sau khi ông Pasquier chết thì ông Robin sang làm Toàn Quyền (1934-1936), tiếp tục đường lối cai trị của ông Pasquier để củng cố chế độ thuộc địa. Tuy nhiên, để xoa dịu Đức Q. Giáo Tông, ông Robin tổ chức cuộc gặp Đức Ngài để điều đình về “tự do tín ngưỡng” của Đạo Cao Đài. Không khí lắng dịu cho đến khi Đức Ngài qui Thiên. ?

GHI CHÚ:

Ông Paul Doumer là một chánh trị gia của nước Pháp, làm Toàn Quyền Đông Dương khoảng 7 năm

(1897–1902), làm Chủ tịch Thượng Nghị Viện năm 1927, và Tổng Thống Cộng Hòa Pháp năm 1931, bị ám sát chết tại Paris năm 1932 (Theo Tự Điển Larousse ) Lúc sanh tiền, Ông có những hoạt động bất lợi cho Đạo Cao Đài, nên sau khi chết ông có về cơ tổ về rất hối hận, và cho biết là đã bị giam kỷ 12 tuổi. ?

Ngày 3–8 Giáp Tuất (11–9–1934)

■ Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Thế.

■ Hiện diện: Q. Giáo Tông, Giáo Sư Thượng Chử Thanh.

Trích dịch ra Việt Văn:

PAUL DOUMER ...

Tôi đã thiếu một bổn phận mật thiết trước khi chết, đó là không chấp thuận đúng lúc sự tự do tín ngưỡng của quý Ngài... Sự thiếu sót bổn phận thiêng liêng ấy đối với Thượng Đế làm tôi trả giá 12 năm của đời sống của tôi... Tôi đến chỉ nói với quý Ngài như thế.

Xin cáo biệt.

( Trích trong **Lược sử Khai Đạo của HT Nguyễn Trung Đạo**)

## HẾT

### TRONG SỐ NÀY

- 1\*- “Ông Lê Văn Trung (1876 - 1934)” (Nữ soạn giả Nguyễn Thùy) ,. .01
- 2\*- Vườn Thơ Thế Đạo ( Mừng Khai Đạo - Tưởng niệm Đức Qu. Giáo Tông) ..... 13
- 3\*- Thông Báo số 21/VP/BTCBC ngày 3-10-2022 của BTĐHN công bố kết quả bầu cử BQN/BTĐHN nhiệm kỳ 10 (2022 - 2025). . . . 15
- 4\*- QĐ số 05/VP/QĐ/BTĐHN ngày 25-10-2022 của BTĐHN công bố thành phần BQN/BTĐHN và Ban Cố Vấn .....17
- 5\*- Tâm Thư ngày 5-5-2022 của Thánh Thất San Antonio TX v/v xây dựng nơi thờ phượng Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng thay thế Thánh Thất cũ .....20
- 6\*- “ Những huyền diệu trong thời kỳ Khai Đạo” (HT Nguyễn Trung Đạo). ..... 21

**Đính chính:** Xin xem nơi cuối trang 20, bên trái, zip code 78265 của Cao Đài Temple of San Antonio là đúng. Các Tâm Thư phổ biến trước đã ghi sai zip code này. Thành thật xin lỗi quý Huynh Tỷ Đệ Muội.